

THÔNG BÁO

Công khai thông tin chất lượng đào tạo thực tế của Trường Đại học Vinh năm học 2023 - 2024

A. Công khai thông tin về quy mô đào tạo hiện tại

STT	Khối ngành	Quy mô sinh viên hiện tại							
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học		Cao đẳng sư phạm		Trung cấp sư phạm	
				Chính quy	Vừa làm vừa học	Chính quy	Vừa làm vừa học	Chính quy	Vừa làm vừa học
	Tổng số	114	1.489	17.439	4.398				
1	Khối ngành I	41	726	6.146	3.302				
2	Khối ngành II	0	0	-	0				
3	Khối ngành III	0	116	4.943	3.302				
4	Khối ngành IV	9	59	31	0				
5	Khối ngành V	6	116	3.937	17				
6	Khối ngành VI	0	0	295	0				
7	Khối ngành VII	58	472	2.087	190				

B. Công khai thông tin về sinh viên tốt nghiệp và tỷ lệ sinh viên có việc làm sau 1 năm

STT	Khối ngành	Số sinh viên tốt nghiệp	Phân loại tốt nghiệp (%)			Tỷ lệ sinh viên tốt nghiệp có việc làm sau 1 năm ra trường (%)
			Loại xuất sắc	Loại giỏi	Loại khá	
	Tổng số	1.893	91	375	1.154	
1	Khối ngành I	603	48	177	356	92.3%
2	Khối ngành II	-	-	-	-	-
3	Khối ngành III	675	26	93	402	89.1%
4	Khối ngành IV	4	1	2	1	-
5	Khối ngành V	313	4	42	206	93.5%
6	Khối ngành VI	63	2	13	47	97.5%

STT	Khối ngành	Số sinh viên tốt nghiệp	Phân loại tốt nghiệp (%)			Tỷ lệ sinh viên tốt nghiệp có việc làm sau 1 năm ra trường (%)
			Loại xuất sắc	Loại giỏi	Loại khá	
7	Khối ngành VII	235	10	48	142	88.2%

(*) Tỷ lệ SVTN có việc làm tính theo công thức: ((SL SVTN có việc làm + SL SVTN đang học nâng cao)/tổng số SVTN được khảo sát)* 100

C. Công khai các môn học của từng khóa học, chuyên ngành

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
I	Đào tạo đại học				
1	https://vinhuni.edu.vn/chuong-trinh-dao-tao-c02.01.03l0vp0a0.html				
2	https://vinhuni.edu.vn/quy-dinh-dao-tao-trinh-do-dai-hoc-c08l0v0p0a129623.html				
3	http://student.vinhuni.edu.vn/CMCSoft.IU.Web.Info/CourseByFieldTree.aspx				
4	http://student.vinhuni.edu.vn/CMCSoft.IU.Web.info/StudyRegister/StudyRegister.aspx				
5	https://usmart.vinhuni.edu.vn/sv/main/tra-cuu/khung-ctdt				
6	https://usmart.vinhuni.edu.vn/sv/main/dang-ky/dang-ky-hoc				
II	Đào tạo sau đại học				
1	https://phongdaotaosdh.vinhuni.edu.vn/chuong-trinh-dao-tao/seo/chuong-trinh-dao-tao-thac-si-nam-2022-107083				
2	https://vinhuni.edu.vn/chuong-trinh-dao-tao-tien-si-c02.03.04l0vp0a0.html				

D. Công khai thông tin về giáo trình, tài liệu tham khảo do cơ sở giáo dục tổ chức biên soạn

STT	Tên giáo trình, tài liệu tham khảo (kể cả giáo trình điện tử)	Năm xuất bản	Kế hoạch soạn thảo giáo trình, tài liệu tham khảo (kể cả giáo trình điện tử)
I	Sách chuyên khảo		
1	Phát triển năng lực thực hành thí nghiệm cho sinh viên sư phạm hóa học theo tiếp cận CDIO (Sách chuyên khảo)	2024	
II	Giáo trình		
1	Giáo trình Âm nhạc	2023	
2	Giáo trình Hóa vô cơ Tập 1: Hóa học các nguyên tố	2023	
3	Giáo trình Xã hội học đại cương	2023	
4	Giáo trình Luật tổ tụng hình sự	2023	
5	Giáo trình Điện tử tương tự	2023	
6	Giáo trình Tâm lý học thể dục thể thao	2024	

STT	Tên giáo trình, tài liệu tham khảo (kể cả giáo trình điện tử)	Năm xuất bản	Kế hoạch soạn thảo giáo trình, tài liệu tham khảo (kể cả giáo trình điện tử)
7	Giáo trình Những nội dung cơ bản của tư tưởng chính trị Hồ Chí Minh	2024	
8	Giáo trình Xác suất và Thống kê	2024	
9	Giáo trình Toán rời rạc	2024	
III	Tài liệu tham khảo		
1	Xây dựng Đảng về đạo đức theo tinh thần Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng Cộng sản Việt Nam	2023	
2	Toàn cầu hóa và hội nhập kinh tế quốc tế của Việt Nam (Hai thập niên đầu thế kỷ XXI)	2023	
3	Đặc sản ẩm thực xứ Nghệ	2023	
4	Phát triển sản phẩm OCOP gắn với chuyển đổi số trong nông nghiệp ở Việt Nam: Thực trạng và giải pháp	2023	
5	Bảo đảm chất lượng chương trình đào tạo (Phiên bản 1.0)	2024	

E. Công khai thông tin về đồ án, khóa luận, luận văn, luận án tốt nghiệp

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
1	Tiến sĩ	http://thuvien.vinhuni.edu.vn/Opac/Default.aspx?mnuid=146&collection_id=51&material_type=0			
2	Thạc sĩ				
3	Đại học				

G. Công khai thông tin đào tạo theo đơn đặt hàng của nhà nước, địa phương và doanh nghiệp

STT	Tên đơn vị đặt hàng đào tạo	Số lượng	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Kết quả đào tạo
1					
2					

H. Công khai hội nghị, hội thảo khoa học do cơ sở giáo dục tổ chức

STT	Tên chủ đề hội nghị, hội thảo khoa học	Thời gian tổ chức	Địa điểm tổ chức	Số lượng đại biểu tham dự
1	Đánh giá hiệu quả mô hình phòng trị bệnh thán thư hại cam và thối búp hại chè bằng chế phẩm nano phức hợp Ag-chitosan và đồng hữu cơ	25/04/2023	Trường Đại học Vinh, Tp Vinh, Nghệ An	50

STT	Tên chủ đề hội nghị, hội thảo khoa học	Thời gian tổ chức	Địa điểm tổ chức	Số lượng đại biểu tham dự
2	Xây dựng trung tâm tri thức số và mô hình thư viện đại học thông minh	19/05/2023	Trường Đại học Vinh, Tp Vinh, Nghệ An	500
3	Ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong Kỹ thuật xây dựng	26/05/2023	Trường Đại học Vinh, Tp Vinh, Nghệ An	64
4	Luật số lớn: một số mở rộng, phát triển và ứng dụng	24/06/2023	Trường Đại học Vinh, Tp Vinh, Nghệ An	30
5	Tăng trưởng kinh tế Việt Nam hậu Covid-19	18/08/2023	Trường Đại học Vinh, Tp Vinh, Nghệ An	120
6	Hội nghị Quốc tế lần thứ 8 về khoa học tự nhiên cho các nhà khoa học trẻ, nghiên cứu sinh và học viên cao học từ các nước ASEAN	27-30/08/2023	Trường Đại học Vinh, Tp Vinh, Nghệ An	215
7	Kinh nghiệm xây dựng và thực hiện chương trình đào tạo ngành Kinh tế số	23/09/2023	Trường Đại học Vinh, Tp Vinh, Nghệ An	100
8	Thúc đẩy liên kết và phát triển hệ sinh thái Khởi nghiệp đổi mới sáng tạo vùng Bắc Trung Bộ	13/10/2023	Trường Đại học Vinh, Tp Vinh, Nghệ An	600
9	Nghiên cứu, giảng dạy môn Lịch sử, Lịch sử và Địa lí theo Chương trình Giáo dục phổ thông 2018	14/10/2023	Trường Đại học Vinh, Tp Vinh, Nghệ An	300
10	Nguyên tắc tranh tụng trong xét xử	04/11/2023	Trường Đại học Vinh, Tp Vinh, Nghệ An	100
11	Phát triển bền vững kinh tế Việt Nam trong bối cảnh mới	11/11/2023	Trường Đại học Vinh, Tp Vinh, Nghệ An	200
12	Các dịch vụ hệ sinh thái lưu vực sông Lam và đề xuất giải pháp bảo vệ, khai thác bền vững	10/11/2023	Trường Đại học Vinh, Tp Vinh, Nghệ An	50
13	Điều khiển vận tốc nhóm ánh sáng	15/11/2023	Trường Đại học Vinh, Tp Vinh, Nghệ An	20
14	Nâng cao chất lượng đào tạo trình độ đại học ngành Luật Kinh tế trong bối cảnh hội nhập và chuyển đổi số hiện nay	17/11/2023	Trường Đại học Vinh, Tp Vinh, Nghệ An	150
15	Nghiên cứu thực trạng và đề xuất giải pháp sử dụng nguồn nhân lực trên địa bàn tỉnh Nghệ An	26/11/2023	Trường Đại học Vinh, Tp Vinh, Nghệ An	50
16	Sợi tinh thể quang tử phi tuyến	02/12/2023	Trường Đại học Vinh, Tp Vinh, Nghệ An	40

STT	Tên chủ đề hội nghị, hội thảo khoa học	Thời gian tổ chức	Địa điểm tổ chức	Số lượng đại biểu tham dự
17	Khoa học Địa lý với giáo dục và phát triển bền vững	02/12/2023	Trường Đại học Vinh, Tp Vinh, Nghệ An	300
18	Nâng cao chất lượng nghiên cứu và đào tạo ngành Chăn nuôi và Thú y	10/01/2024	Trường Đại học Vinh, Tp Vinh, Nghệ An	113
19	Giải pháp sử dụng nguồn nhân lực trên địa bàn tỉnh Nghệ An	14/01/2024	Trường Đại học Vinh, Tp Vinh, Nghệ An	50
20	Công nghệ xây dựng ứng phó với biến đổi khí hậu	04/03/2024	Trường Đại học Vinh, Tp Vinh, Nghệ An	100
21	Đánh giá thực trạng quản lý, sử dụng tài sản công tại các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Nghệ An	11/04/2024	Trường Đại học Vinh, Tp Vinh, Nghệ An	50
22	Hội thảo Công bố kết quả nghiên cứu và giải pháp ứng dụng kết quả nghiên cứu trên địa bàn tỉnh Nghệ An	21/04/2024	Trường Đại học Vinh, Tp Vinh, Nghệ An	50
23	Phát triển năng lực thực hành thí nghiệm cho sinh viên sư phạm hoá học theo tiếp cận CDIO - Thực trạng và giải pháp	26/04/2024	Trường Đại học Vinh, Tp Vinh, Nghệ An	25
24	Một số bài toán về xấp xỉ phân phối và ứng dụng	04/05/2024	Trường Đại học Vinh, Tp Vinh, Nghệ An	76

I. Công khai thông tin về các hoạt động nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ, sản xuất thử và tư vấn

STT	Tên dự án, nhiệm vụ khoa học công nghệ	Người chủ trì và các thành viên	Đối tác trong nước và quốc tế	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện	Tóm tắt sản phẩm, ứng dụng thực tiễn
I	Đề tài Nafosted					
1.	Nghiên cứu các hợp chất limonoid từ một số cây thuộc chi Xoan (Melia) ở Việt Nam, ứng dụng thuốc bảo vệ thực vật	GS.TS. Trần Đình Thắng (chủ trì) TS. Nguyễn Ngọc Tuấn TS. Đoàn Lan Phương TS. Phan Văn Thuận TS. Nguyễn Tân Thành ThS. Đoàn Mạnh Dũng TS. Hoàng Văn Trung	Viện Hóa học và các hợp chất thiên nhiên	Từ tháng 4/2019 đến tháng 4/2024	928	- 03 bài báo đăng tạp chí khoa học quốc tế uy tín thuộc danh mục WoS. - 01 bài báo đăng tạp chí khoa học chuyên ngành trong nước. - 01 bài báo đăng kỷ yếu hội thảo khoa học quốc gia. - Đào tạo 01 học viên cao học bảo vệ thành công luận văn. - Hỗ trợ đào tạo 01 nghiên cứu sinh.

STT	Tên dự án, nhiệm vụ khoa học công nghệ	Người chủ trì và các thành viên	Đối tác trong nước và quốc tế	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện	Tóm tắt sản phẩm, ứng dụng thực tiễn
2.	Một số bài toán về xấp xỉ phân phối và ứng dụng	PGS.TS. Lê Văn Thành (chủ trì) TS. Nguyễn Ngọc Tứ TS. Dương Xuân Giáp TS. Nguyễn Thị Thủy TS. Võ Thị Hồng Vân ThS. Nguyễn Chí Dũng		Từ tháng 8/2023 đến tháng 8/2025	844	- 02 bản thảo bài báo đã gửi đăng tạp chí khoa học quốc tế uy tín thuộc danh mục WoS. - Tổ chức thành công 01 hội thảo.
3.	Nghiên cứu cấu trúc và tính chất của vật liệu biến hoá đa chức năng hấp thụ và chuyển đổi phân cực sóng điện từ	PGS.TS. Nguyễn Thị Quỳnh Hoa (chủ trì) PGS.TS. Nguyễn Hồng Quảng ThS. Nguyễn Thị Minh TS. Cao Thành Nghĩa TS. Nguyễn Ngọc Hiếu PGS.TS. Dương Ngọc Huyền ThS. Nguyễn Thị Kim Thu ThS. Nguyễn Thị Minh Tâm	Viện Hàn lâm KH&CN Việt Nam	Từ tháng 8/2023 đến tháng 8/2025	952	- 02 bài báo đăng tạp chí khoa học ISI uy tín thuộc danh mục WoS. - Hỗ trợ đào tạo 01 nghiên cứu sinh.
II	Đề tài KHCN cấp Bộ					
1.	Luật mạnh số lớn Kolmogorov-Marcinkiewicz-Zygmund: Một số hướng mở rộng, phát triển và ứng dụng	PGS.TS. Lê Văn Thành (chủ trì) TS. Võ Thị Hồng Vân TS. Dương Xuân Giáp TS. Nguyễn Thị Thanh Hiền TS. Nguyễn Thị Thủy CN. Nguyễn Thị Ngọc Anh	Khoa Toán, Trường Sư phạm, Trường Đại học Vinh.	Từ tháng 01/2022 đến tháng 12/2023	300	- 04 bài báo được đăng/chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học quốc tế thuộc danh mục SCIE, nhóm Q1/Q2 của ScimagoJR. - 02 bài đã đăng/chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học thuộc danh mục ESCI, Q3 của WoS. - 02 bài báo đăng trên tạp chí khoa học trong nước được HDGSNN tính điểm. - Hỗ trợ đào tạo 02 học viên đã bảo vệ thành công luận văn thạc sĩ.
2.	Phát triển năng lực TH-TN cho sinh viên sư phạm hoá học theo tiếp cận CDIO	PGS.TS. Cao Cự Giác (chủ trì) PGS.TS. Đinh Thị Trường Giang	- Khoa Hoá, Trường Sư phạm, Trường Đại học Vinh.	Từ tháng 01/2022 đến tháng 12/2023	300	- 03 bài báo được đăng trên tạp chí khoa học quốc tế thuộc danh mục Scopus. - 03 bài báo đăng trên tạp chí khoa học trong nước được HDGSNN tính điểm.

STT	Tên dự án, nhiệm vụ khoa học công nghệ	Người chủ trì và các thành viên	Đối tác trong nước và quốc tế	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện	Tóm tắt sản phẩm, ứng dụng thực tiễn
		TS. Đậu Xuân Đức TS. Đặng Thị Thuận An TS. Lý Huy Hoàng ThS. Lê Thị Thu Hiệp TS. Phạm Ngọc Tuấn	- Bộ môn PPDH Hoá học, Trường ĐHSP Hà Nội			- 01 sách chuyên khảo xuất bản năm 2024. - 01 NCS hoàn thành bảo vệ cấp cơ sở, đang làm thủ tục bảo vệ cấp trường. - Khung năng lực thực hành thí nghiệm cho sinh viên sư phạm hoá học. - Bản đề xuất biện pháp phát triển năng lực thực hành thí nghiệm cho sinh viên sư phạm hoá học theo tiếp cận CDIO.
3.	Phát triển năng lực dạy học tích hợp trong môn Toán cho sinh viên ngành Giáo dục tiểu học	TS. Nguyễn Thị Châu Giang (chủ trì) TS. Nguyễn Thị Phương Nhung TS. Nguyễn Tiến Dũng TS. Trịnh Công Sơn TS. Phạm Thị Hải Châu ThS. Nguyễn Thị Hồng Duyên Hồ Thị Thu Hương	- Khoa Giáo dục Tiểu học, Trường ĐHSP, Đại học Huế. - Khoa Giáo dục Tiểu học, Trường Đại học Hồng Đức. - Khoa Sư phạm Tiểu học - Mầm non, Trường Đại học Quảng Bình. - Khoa Giáo dục Tiểu học, Trường ĐHSP, Đại học Đà Nẵng. - Khoa Giáo dục Tiểu học, Trường Đại học Sài Gòn. - Sở GD&ĐT tỉnh Nghệ An. - Phòng GD&ĐT thành phố Vinh.	Từ tháng 01/2022 đến tháng 12/2023	300	- 03 bài báo đăng tạp chí khoa học quốc tế trong danh mục Scopus thuộc nhóm Q3. - 02 bài báo đăng ở tạp chí khoa học trong nước được HDGSNN tính điểm. - 01 sách tham khảo liên quan đến vấn đề nghiên cứu của đề tài đã được xuất bản năm 2022. - 01 học viên đã bảo vệ thành công luận văn thạc sĩ. - Hỗ trợ 01 nghiên cứu sinh bảo vệ thành công luận án tiến sĩ - Bộ khung năng lực dạy học tích hợp trong môn Toán của sinh viên đáp ứng yêu cầu thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 - Đường phát triển năng lực dạy học tích hợp trong môn Toán của sinh viên ngành Giáo dục tiểu học trong quá trình đào tạo. - Bộ tiêu chí đánh giá năng lực dạy học tích hợp trong môn Toán của sinh viên đáp ứng yêu cầu thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018.

STT	Tên dự án, nhiệm vụ khoa học công nghệ	Người chủ trì và các thành viên	Đối tác trong nước và quốc tế	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện	Tóm tắt sản phẩm, ứng dụng thực tiễn
4.	Thiết kế và chế tạo bộ chuyển đổi phân cực sóng điện từ băng rộng dựa trên vật liệu biến hóa hoạt động ở vùng tần số GHz và THz	ThS. Nguyễn Thị Minh (chủ trì) ThS. Nguyễn Thị Kim Thu PGS.TS. Nguyễn Hồng Quảng PGS.TS. Nguyễn Thị Quỳnh Hoa TS. Cao Thành Nghĩa ThS. Lương Ngọc Minh HVCH. Nguyễn Thị Hồng Vân	Viện Khoa học Vật liệu, Học viện KH&CN, Viện Hàn lâm KH&CN Việt Nam	Từ tháng 01/2022 đến tháng 12/2023	500	- 03 bài báo đăng tạp chí khoa học quốc tế trong danh mục SCIE, trong đó 02 bài thuộc nhóm Q1, 01 bài thuộc nhóm Q2. - 01 bài báo nhận đăng trên tạp chí khoa học trong nước được HDGSNN tính điểm. - 01 học viên đã bảo vệ thành công luận văn thạc sĩ. - 01 mẫu bộ chuyển đổi phân cực sóng điện từ dựa trên vật liệu biến hóa cho các ứng dụng hoạt động trong băng tần S và C. Hiệu suất chuyển đổi phân cực đạt trên 90% trong dải tần số rộng. - 01 mẫu bộ chuyển đổi phân cực sóng điện từ dựa trên vật liệu biến hóa cho các ứng dụng hoạt động trong băng tần C, X và Ku. Hiệu suất chuyển đổi phân cực đạt trên 90% trong dải tần số rộng. - Quy trình công nghệ chế tạo bộ chuyển đổi phân cực sóng điện từ dựa trên vật liệu biến hóa hoạt động vùng tần số GHz. - Báo cáo cơ chế chuyển đổi phân cực sóng điện từ của vật liệu biến hóa.
5.	Nghiên cứu ảnh hưởng của phân cực, pha của trường laser và của từ trường ngoài lên vận tốc nhóm của ánh sáng đa tần số trong môi trường khí nguyên tử có mở rộng Doppler	PGS.TS. Nguyễn Văn Phú (chủ trì) TS. Lê Văn Đoài GS.TS. Nguyễn Huy Bằng TS. Lương Thị Yến Nga TS. Phan Văn Thuận Võ Thị Hồng Yến Hồ Hải Quang	Trung tâm Điện tử học lượng tử, Viện Vật lý, Viện Hàn lâm KH&CN Việt Nam.	Từ tháng 01/2022 đến tháng 12/2023	410	- 02 bài báo được đăng trên tạp chí khoa học quốc tế thuộc danh mục SCIE, nhóm Q2 của ScimagoJR. - 01 bài báo đăng trên tạp chí khoa học chuyên ngành trong nước được tính điểm của HDGSNN. - Hỗ trợ đào tạo 01 học viên cao học bảo vệ thành công luận văn có nội dung theo hướng nghiên cứu của đề tài. - 01 Chương trình máy tính Mô phỏng được quá trình điều khiển vận tốc nhóm

STT	Tên dự án, nhiệm vụ khoa học công nghệ	Người chủ trì và các thành viên	Đối tác trong nước và quốc tế	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện	Tóm tắt sản phẩm, ứng dụng thực tiễn
						của ánh sáng đa tần số trong môi trường khí nguyên tử theo phân cực, pha của các trường laser, từ trường ngoài và các tham số laser. - 01 Bản báo cáo đánh giá ảnh hưởng của phân cực, pha của trường laser và của từ trường ngoài lên vận tốc nhóm ánh sáng đa tần số trong môi trường nguyên tử có mở rộng Doppler.
6.	Nghiên cứu tổng hợp hệ xúc tác dị hợp N-CeO ₂ @rGO(N-rGO) ứng dụng cho phản ứng quang phân hủy chất hữu cơ độc hại khó phân hủy trong môi trường nước bằng ánh sáng khả kiến	TS. Nguyễn Hoàng Hào (chủ trì) TS. Hồ Đình Quang PGS.TS. Nguyễn Ngọc Hà TS. Lê Thế Tâm ThS. Trương Thị Bình Giang CN. Nguyễn Thị Hòa CN. Dương Thị Ngọc Hằng	- Trung tâm TH-TN, Trường Đại học Vinh. - Khoa Hóa học, Trường ĐHSP Hà Nội.	Từ tháng 01/2022 đến tháng 12/2023	450	- 02 bài báo đăng trên tạp chí khoa học thuộc danh mục WoS/Q2. - 01 bài báo đăng trên tạp chí khoa học trong nước được HDGSNN tính điểm. - Đào tạo 01 học viên cao học bảo vệ thành công luận văn thạc sĩ.
7.	Nghiên cứu tính đa dạng thực vật, phân tích thành phần hoá học tinh dầu, đánh giá hoạt tính sinh học của một số loài thuộc chi Trâm (<i>Syzygium</i> Gaertn) phân bố ở khu vực Bắc Trung Bộ	PGS.TS. Lê Thị Hương (chủ trì) TS. Đào Thị Minh Châu TS. Đỗ Ngọc Đài TS. Hoàng Vĩnh Phú PGS.TS. Lê Đức Giang ThS. NCS Nguyễn Thành Chung ThS. Nguyễn Thị Chung CN. Nguyễn Cảnh Hiếu	- Phòng công nghệ Sinh học, Viện Hoá Sinh Biển. - Phòng Sinh học thực nghiệm, Viện Hoá học các hợp chất thiên nhiên. - Trung tâm tiên tiến hoá học, viện nghiên cứu và phát triển trường Đại học Duy Tân.	Từ tháng 01/2022 đến tháng 12/2023	450	- 04 bài báo đăng trên tạp chí khoa học quốc tế trong danh mục SCIE, nhóm Q1/Q2 của ScimagoJR - 01 bài báo đăng tạp chí khoa học quốc tế trong danh mục WoS (ESCI/Q3) và 01 bài Scopus/Q2. - 02 bài báo đăng trên tạp chí khoa học trong nước được HDGSNN tính điểm - 01 học viên đã bảo vệ thành công luận văn thạc sĩ. - Lập được 01 danh lục của 46 loài trong chi Trâm (<i>Syzygium</i>) ở khu vực Bắc Trung Bộ. - Xây dựng được bộ mẫu tiêu bản chuẩn của 42 loài trong chi Trâm (<i>Syzygium</i>) xác định được ở khu vực Bắc Trung Bộ.

STT	Tên dự án, nhiệm vụ khoa học công nghệ	Người chủ trì và các thành viên	Đối tác trong nước và quốc tế	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện	Tóm tắt sản phẩm, ứng dụng thực tiễn
						- Lập được bản đồ phân bố của loài Thoa (S. acuminatissimum), là loài thực vật quý hiếm thuộc chi Trâm (Syzygium) ở khu vực Bắc Trung Bộ. - Xác định được hàm lượng, thành phần hóa học tinh dầu của 40 mẫu tinh dầu, thuộc 25 loài trong chi Trâm (Syzygium) ở khu vực Bắc Trung Bộ. - Thử được hoạt tính sinh học của 41 lượt mẫu tinh dầu thuộc các loài trong chi Trâm (Syzygium) phân bố ở khu vực Bắc Trung Bộ. - Đề xuất được các biện pháp bảo tồn, khai thác và phát triển bền vững của loài Thoa (S. acuminatissimum), là loài thực vật quý hiếm thuộc chi Trâm (Syzygium) phân bố ở khu vực Bắc Trung Bộ.
8.	Nghiên cứu đánh giá dịch vụ hệ sinh thái và đề xuất giải pháp bảo vệ, khai thác bền vững dịch vụ hệ sinh thái tại lưu vực sông Lam	TS. Trần Đình Du (chủ trì) ThS. Hoàng Thị Thủy TS. Trần Thị Tuyền ThS. Võ Thị Thu Hà TS. Vũ Văn Lương ThS. Đậu Khắc Tài ThS. Phan Thị Quỳnh Nga TS. Lại Văn Mạnh PGS.TS. Nguyễn Thị Trang Thanh Trần Thị Thanh Tâm	- Sở NN&PTNT tỉnh Nghệ An. - UBND xã Môn Sơn, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An. - Vườn Quốc Gia Pù Mát, tỉnh Nghệ An. - Khu bảo tồn thiên nhiên Pù Hoạt, tỉnh Nghệ An. - UBND xã Tiền Phong, huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An.	Từ tháng 01/2022 đến tháng 12/2023	450	- 02 bài báo được đăng trên tạp chí khoa học quốc tế thuộc danh mục SCIE, 01 bài nhóm Q1, 01 bài nhóm Q2 của ScimagoJR. - 03 bài báo trong nước được đăng trên tạp chí khoa học chuyên ngành thuộc danh mục được tính điểm của HGDGNN. - Hỗ trợ đào tạo 01 học viên đã bảo vệ thành công luận văn thạc sĩ. - Báo cáo phân tích, đánh giá dịch vụ hệ sinh thái và các giải pháp khai thác, quản lý bền vững vốn tự nhiên trên lưu vực sông Lam. - Kịch bản về sử dụng, khai thác các dịch vụ hệ sinh thái trên lưu vực sông Lam.

STT	Tên dự án, nhiệm vụ khoa học công nghệ	Người chủ trì và các thành viên	Đối tác trong nước và quốc tế	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện	Tóm tắt sản phẩm, ứng dụng thực tiễn
			- UBND xã Hưng Hòa, Tp.Vinh, tỉnh Nghệ An.			- Bộ bản đồ lưu vực sông Lam có tỉ lệ 1: 100.000 gồm: Bản đồ hệ sinh thái lưu vực sông Lam; Bản đồ dịch vụ hệ sinh thái; Bản đồ đánh giá, phân vùng tiềm năng dịch vụ hệ sinh thái lưu vực sông Lam.
9.	Nghiên cứu ứng dụng trí tuệ nhân tạo dự báo khả năng chịu lực và dạng phá hoại của kết cấu bê tông cốt thép dưới tác dụng của động đất	TS. Nguyễn Duy Duẩn (chủ trì) TS. Trần Viết Linh TS. Nguyễn Văn Quang TS. Phan Văn Tiến TS. Nguyễn Trọng Hà TS. Nguyễn Cẩm Ngôn ThS. Phan Huy Thiện ThS. Phạm Ngọc Minh KS. Nguyễn Thanh Tùng		Từ tháng 01/2022 đến tháng 12/2023	440	- 02 bài báo được đăng trên tạp chí khoa học quốc tế thuộc danh mục SCIE, nhóm Q1 của ScimagoJR. - 02 bài báo trong nước được đăng trên tạp chí khoa học chuyên ngành thuộc danh mục được tính 0.75 điểm của HĐGSNN. - 01 sách tham khảo đã được xuất bản: “Thuật toán học máy và Ứng dụng trong kết cấu bê tông cốt thép”, Nhà xuất bản Xây dựng 2023, ISBN: 9786048275280. - Hỗ trợ đào tạo 01 học viên đã bảo vệ thành công luận văn thạc sĩ. - 01 bộ công thức thực nghiệm tính toán và các chương trình giao diện đồ họa người dùng phục vụ trong việc tính toán thiết kế và phân tích kết cấu bê tông cốt thép.
10.	Biện pháp nâng cao mức độ thích ứng với hoạt động học tập của học sinh dân tộc thiểu số vùng đặc biệt khó khăn ở các tỉnh Bắc Trung Bộ	TS. Dương Thị Thanh Thanh (chủ trì) TS. Trần Hằng Ly TS. Phan Quốc Lâm PGS.TS. Chu Thị Thủy An TS. Nguyễn Xuân Thúc TS. Hồ Quang Hòa TS. Nguyễn Thị Thanh TS. Bùi Minh Thuận CN. Nguyễn Thị Oanh	- Sở GD&ĐT Nghệ An - Sở GD&ĐT Thanh Hóa - Sở GD&ĐT Hà Tĩnh	Từ tháng 01/2023 đến tháng 12/2024	330	- 01 bài báo đăng tạp chí khoa học chuyên ngành trong nước. - Đào tạo 01 học viên cao học bảo vệ thành công luận văn.

STT	Tên dự án, nhiệm vụ khoa học công nghệ	Người chủ trì và các thành viên	Đối tác trong nước và quốc tế	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện	Tóm tắt sản phẩm, ứng dụng thực tiễn
11.	Phương trình vi phân ngẫu nhiên có bước nhảy và ứng dụng trong phân loại dáng điệu tiêm cận mô hình dịch tễ ngẫu nhiên	PGS.TS. Nguyễn Thanh Diệu (chủ trì) TS. Võ Thị Hồng Vân GS.TS. Nguyễn Hữu Dư NCS. Nguyễn Đức Toàn ThS. Lê Bá Dũng ThS. Đậu Phi Quân	Khoa Toán học, Trường Sư phạm, Trường Đại học Vinh	Từ tháng 01/2023 đến tháng 12/2024	360	- 02 Bài báo đăng trên tạp chí khoa học thuộc danh mục WoS (01 bài Q1, 01 bài Q2). - Hỗ trợ đào tạo 01 học viên cao học bảo vệ thành công luận văn. - Hỗ trợ đào tạo 01 NCS.
12.	Hình học của tập ảnh của ánh xạ bậc hai	TS. Nguyễn Hữu Quang (chủ trì) PGS.TS. Nguyễn Thị Hồng Loan TS. Thiệu Đình Phong TS. Nguyễn Văn Bồng CN. Nguyễn Văn Lợi	- Khoa Toán học, Trường Sư phạm, Trường Đại học Vinh. - Khoa Toán, Trường Đại học Quốc gia Cheng-Kung, Đài Loan	Từ tháng 01/2023 đến tháng 12/2024	350	- 01 bài báo đăng tạp chí khoa học quốc tế uy tín thuộc danh mục WoS (SCIE, Q1).
13.	Nghiên cứu tổng hợp một số vật liệu oxit kim loại cấu trúc nano trên cơ sở giá đỡ graphit carbon nitride (g-C ₃ N ₄) ứng dụng cho xúc tác quang phân hủy một số chất hữu cơ khó phân hủy	TS. Hồ Đình Quang (chủ trì) TS. Lê Thế Tâm PGS.TS. Nguyễn Hoa Du ThS. Lê Thị Thu Hiệp TS. Nguyễn Hoàng Hào TS. Lê Đức Dương CN. Chu Thị Thanh Lâm CN. Vũ Thị Nga	Trung tâm TH - TN, Trường Đại học Vinh	Từ tháng 01/2023 đến tháng 12/2024	680	- 01 bài trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn WoS. - 01 bài báo đăng tạp chí khoa học chuyên ngành trong nước. - 01 bài báo đăng kỷ yếu hội thảo khoa học quốc tế. - 01 GPHI được chấp nhận đơn hợp lệ. - 01 Quy trình chế tạo vật liệu dị thể TiO ₂ -CeO ₂ /g-C ₃ N ₄ cấu trúc nano bằng phương pháp polymer hóa kết hợp in-situ ở quy mô 10 g/mẻ. - 20 gam vật liệu dị thể TiO ₂ -CeO ₂ /g-C ₃ N ₄ . - 01 Báo cáo hiệu quả xử lý Methylene Blue bằng vật liệu xúc tác dị thể TiO ₂ -CeO ₂ /g-C ₃ N ₄ .
14.	Nghiên cứu các yếu tố tác động đến thu hút đầu tư vào khu công	TS. Lê Vũ Sao Mai (chủ trì) TS. Trần Thị Thanh Tâm	- Ban quản lý Khu kinh tế Đông Nam, Nghệ An.	Từ tháng 01/2023 đến	300	- Bản thảo bài báo đăng tạp chí khoa học chuyên ngành trong nước.

STT	Tên dự án, nhiệm vụ khoa học công nghệ	Người chủ trì và các thành viên	Đối tác trong nước và quốc tế	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện	Tóm tắt sản phẩm, ứng dụng thực tiễn
	ngiệp, khu kinh tế ở khu vực Bắc Trung bộ	PGS.TS. Thái Thị Kim Oanh TS. Nguyễn Thị Bích Liên ThS. Nguyễn Thị Tiếng ThS. Cao Thị Thanh Vân ThS. Trần Thị Hồng Lam ThS. Lương Thị Quỳnh Mai CN. Nguyễn Khánh Hiệp ThS. Nguyễn Hải Dương	- Ban quản lý Khu kinh tế Vũng Áng, Hà Tĩnh. - Ban quản lý Khu kinh tế Nghi Sơn, Thanh Hoá. - Ban quản lý Khu kinh tế Quảng Bình. - Ban quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh Thừa Thiên Huế.	tháng 12/2024		- Đào tạo 01 học viên cao học bảo vệ thành công luận văn.
15.	Ứng dụng kinh tế tuần hoàn trong phát triển nông nghiệp trên địa bàn các tỉnh Bắc Trung bộ	TS. Nguyễn Thị Hải Yên (chủ trì) ThS. Nguyễn Văn Quỳnh PGS.TS. Nguyễn Thị Minh Phượng TS. Trần Thị Thanh Thủy TS. Nguyễn Thị Thúy Quỳnh ThS. Trương Công Giáp TS. Nguyễn Thị Bích Thủy PGS.TS. Trần Thị Tuyền CN. Nguyễn Đình Hiếu	- Công ty TNHH MTV dịch vụ và công nghệ NTTS. - Công ty Cổ phần Nông dược Nghệ An. - Sở NN&PTNT Nghệ An. - Sở NN&PTNT Quảng Bình. - Sở NN&PTNT Thanh Hóa. - Chi cục PTNT Thanh Hóa. - Trung tâm Giống cây trồng Nghệ An.	Từ tháng 01/2023 đến tháng 12/2024	350	- 01 bài báo trên tạp chí quốc tế trong danh mục WoS (được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của WoS, ranking: Q4) đang trong quá trình phản biện. - 02 bài đã đăng trên tạp chí khoa học được Hội đồng GSNN tính điểm. - Bản thảo sách tham khảo. - 01 luận văn của học viên Nguyễn Đình Hiếu cùng hướng nghiên cứu của đề tài đã bảo vệ thành công; - Hỗ trợ đào tạo 01 nghiên cứu sinh Trương Công Giáp (đã bảo vệ đề cương và chuyên đề tổng quan luận án). - 01 Báo cáo phân tích thực trạng ứng dụng kinh tế tuần hoàn trong phát triển nông nghiệp tại các tỉnh Bắc Trung Bộ; - 01 Bản đề xuất, kiến nghị các giải pháp và điều kiện ứng dụng kinh tế tuần hoàn trong phát triển nông nghiệp ở các tỉnh Bắc Trung Bộ đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

STT	Tên dự án, nhiệm vụ khoa học công nghệ	Người chủ trì và các thành viên	Đối tác trong nước và quốc tế	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện	Tóm tắt sản phẩm, ứng dụng thực tiễn
						- Bản thảo 03 Mô hình điểm về ứng dụng kinh tế tuần hoàn trong phát triển nông nghiệp tại tỉnh Thanh Hóa, Nghệ An, Quảng Bình.
16.	Nghiên cứu thiết kế các sợi tinh thể quang tử phi tuyến với các loại mạng khác nhau ứng dụng cho phát siêu liên tục.	PGS.TS. Chu Văn Lanh (chủ trì) TS. Lê Cảnh Trung TS. Đỗ Mai Trang TS. Nguyễn Thị Thuỷ TS. Thái Doãn Thanh NCS. Lê Trần Bảo Trân NCS. Đặng Văn Trọng Lê Xuân Bảo	Viện Vật lý, Viện Hàn lâm KH&CN Việt Nam (VAST)	Từ tháng 01/2023 đến tháng 12/2024	550	- 03 bài báo đăng tạp chí khoa học quốc tế uy tín thuộc danh mục WoS. - Hỗ trợ đào tạo 01 nghiên cứu sinh. - Bản báo cáo gồm các thông số cấu trúc (đường kính lõi PCF D_c , đường kính của các lỗ khí d , hằng số mạng Λ và loại mạng) của PCF tối ưu về diện tích mode hiệu dụng A_{eff} , tán sắc D và mất mát L để ứng dụng cho phát siêu liên tục.
17.	Nghiên cứu ảnh hưởng của tán sắc bậc cao và từ trường ngoài lên cách tử cảm ứng điện từ.	PGS.TS. Lê Văn Đoài (chủ trì) TS. Lương Thị Yến Nga GS.TS. Nguyễn Huy Bằng TS. Phan Văn Thuận TS. Nguyễn Văn Ái ThS. Nguyễn Thị Thu Hiền ThS. Hồ Hải Quang	Trung tâm Điện tử học lượng tử, Viện Vật lý, Viện Hàn lâm KH&CN Việt Nam.	Từ tháng 01/2023 đến tháng 12/2024	460	- 01 bài báo đã xuất bản trên tạp chí khoa học quốc tế uy tín thuộc danh mục WoS, Q2. - 02 bản thảo bài báo đã gửi tạp chí khoa học quốc tế uy tín thuộc danh mục WoS, Q2 và đang chờ kết quả phản biện. - 01 bài báo đã xuất bản trên kỷ yếu hội thảo khoa học quốc gia. - Đào tạo 01 học viên cao học đang thực hiện luận văn. - Hỗ trợ đào tạo 01 nghiên cứu sinh.
18.	Xây dựng bộ học liệu số nhằm nâng cao chất lượng dạy học mạch nội dung Vật sống môn Khoa học Tự nhiên, Chương trình giáo dục phổ thông 2018	TS. Phạm Thị Hương (chủ trì) ThS. Lê Thị Hồng Lam TS. Nguyễn Thị Hằng Nga TS. Lê Minh Đức TS. Trần Huyền Trang TS. Trần Thị Kim Ngân ThS. Đinh Văn Dũng ThS. Phan Quốc Trường ThS. Phạm Thị Như Quỳnh	- Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận Bình Chánh, Thành Phố Hồ Chí Minh. - Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Thanh Hoá. - Phòng Giáo dục và Đào tạo Thành phố Yên Bái.	Từ tháng 01/2024 đến tháng 12/2025	390	Mới thực hiện

STT	Tên dự án, nhiệm vụ khoa học công nghệ	Người chủ trì và các thành viên	Đối tác trong nước và quốc tế	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện	Tóm tắt sản phẩm, ứng dụng thực tiễn
		CN. Võ Thị Kim Tươi				
19.	Nghiên cứu xây dựng bộ tiêu chí văn hoá nhà trường phổ thông	TS. Bùi Văn Hùng (chủ trì) TS. Nguyễn Việt Phương TS. Nguyễn Ngọc Hiền PGS.TS. Nguyễn Như An TS. Phạm Lê Cường TS. Trương Đình Thắng TS. Mai Phương Ngọc ThS. Trần Thị Thái CN. Phạm Thị Hương	- Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Nghệ An. - Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận 1 TP Hồ Chí Minh. - Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Đắk Lắk.	Từ tháng 01/2024 đến tháng 12/2025	300	Mới thực hiện
20.	Phát triển năng lực tiếng Anh cho sinh viên Việt Nam bằng phương pháp đọc mở rộng	PGS.TS. Trần Thị Ngọc Yến (chủ trì) TS. Nguyễn Thị Kim Anh TS. Nguyễn Duy Bình ThS. Trần Thị Phương ThS. Nguyễn Thị Lam Giang TS. Nguyễn Thị Quyết ThS. Nguyễn Thị Quỳnh Trang Nguyễn Thị Trang Nhung	- Trường Đại học Hồng Đức. - Trường Đại học Hà Tĩnh.	Từ tháng 01/2024 đến tháng 12/2025	320	Mới thực hiện
21.	Phát triển năng lực giảng dạy môn chuyên ngành bằng tiếng Anh cho giảng viên các trường đại học	TS. Lê Thị Tuyết Hạnh (chủ trì) ThS. Nguyễn Thị Minh Ngọc ThS. Lê Hoàng Linh PGS.TS. Nguyễn Thanh Diệu ThS. Dương Đức Ánh TS. Trần Huyền Trang ThS. Đinh Thị Mai Anh CN. Trần Thị Thanh Hạnh	Các trường đại học ở Việt Nam	Từ tháng 01/2024 đến tháng 12/2025	300	Mới thực hiện
22.	Nghiên cứu dự báo tuổi thọ của công trình thép	TS. Nguyễn Trọng Hà (chủ trì)		Từ tháng 01/2024 đến	600	Mới thực hiện

STT	Tên dự án, nhiệm vụ khoa học công nghệ	Người chủ trì và các thành viên	Đối tác trong nước và quốc tế	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện	Tóm tắt sản phẩm, ứng dụng thực tiễn
	bị ăn mòn ở khu vực ven biển và hải đảo bằng thuật toán lai giữa trí tuệ nhân tạo với phương pháp mô phỏng Monte Carlo	TS. Phan Đình Quốc TS. Nguyễn Duy Duẩn ThS. Nguyễn Thị Quỳnh ThS. Phan Văn Long ThS. Nguyễn Thị Thanh Tùng ThS. Nguyễn Duy Khánh ThS. Vũ Xuân Hùng KS. Trần Ngọc Giang		tháng 12/2025		
23.	Dự báo khả năng chịu lực của công trình nhà bê tông cốt thép bị ăn mòn bằng kỹ thuật trí tuệ nhân tạo	PGS.TS. Trần Ngọc Long (chủ trì) TS. Phan Văn Phúc TS. Nguyễn Duy Duẩn TS. Nguyễn Văn Quang TS. Nguyễn Trọng Kiên PGS.TS. Trần Thế Truyền TS. Nguyễn Văn Hóa ThS. Nguyễn Tiến Hồng ThS. Trần Xuân Vinh KS. Nguyễn Thành Đạt	Công ty TNHH Xây dựng và thương mại BIM Đại Quang	Từ tháng 01/2024 đến tháng 12/2025	600	Mới thực hiện
24.	Nghiên cứu các đặc tính của sợi quang lõi treo thấm thấu chất lỏng định hướng ứng dụng trong phát triển các nguồn phát phổ siêu liên tục	TS. Lê Cảnh Trung (chủ trì) PGS.TS. Nguyễn Tiến Dũng GS.TS. Đinh Xuân Khoa TS. Bùi Đình Thuận TS. Đỗ Thanh Thùy TS. Đoàn Thế Ngô Vinh Trần Thiện Thanh Tuấn Đỗ Hồng Sơn		Từ tháng 01/2024 đến tháng 12/2025	600	Mới thực hiện
25.	Nghiên cứu tổng hợp chất tương phản dương T1 trên cơ sở hạt nano oxit mangan MnOx và khảo sát ứng dụng trong	TS. Lê Thế Tâm (chủ trì) ThS. Lê Thị Thu Hiệp PGS.TS. Nguyễn Hoa Du PGS.TS. Phan Thị Hồng Tuyết PGS.TS. Lưu Tiến Hưng	Trung tâm TH - TN, Trường Đại học Vinh	Từ tháng 01/2024 đến tháng 12/2025	600	Mới thực hiện

STT	Tên dự án, nhiệm vụ khoa học công nghệ	Người chủ trì và các thành viên	Đối tác trong nước và quốc tế	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện	Tóm tắt sản phẩm, ứng dụng thực tiễn
	Cộng hưởng từ chẩn đoán	TS. Nguyễn Thị Ngọc Linh BS. Nguyễn Thị Sương CN. Nguyễn Thị Tâm Trần Thị Ngân				
26.	Nghiên cứu ảnh hưởng của một số yếu tố sinh thái đến sự sinh trưởng và phát triển của một số loài cây dược liệu và đề xuất các giải pháp phát triển chúng dưới tán rừng tự nhiên đang phục hồi sau khai thác ở các tỉnh phía Bắc nước ta	TS. Lê Quang Vượng (chủ trì) PGS.TS. Đào Thị Minh Châu TS. Chu Thị Thu Hà TS. Nguyễn Thị Thảo TS. Vũ Thị Nghiêm TS. Nguyễn Anh Dũng TS. Thái Thị Huyền ThS. Nguyễn Thị Bình CN. Đinh Thị Xuyên Trinh	- Viện Sinh thái và Tài nguyên Sinh vật, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam. - Viện Khoa học vật liệu, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam. - Trường Đại học Nông lâm - Đại học Huế.	Từ tháng 01/2024 đến tháng 12/2025	600	Mới thực hiện
27.	Nghiên cứu tổng hợp hệ vật liệu nano lai quang - từ trên nền chitosan định hướng ứng dụng xử lý chất hữu cơ khó phân hủy trong môi trường nước	PGS.TS. Nguyễn Xuân Dũng (chủ trì) ThS. Đinh Thị Huyền Trang PGS.TS. Lưu Tiến Hưng ThS. Phan Thị Minh Huyền TS. Lưu Thị Việt Hà PGS.TS. Phan Thị Hồng Tuyết GS.TS. Nguyễn Huy Dân CN. Nguyễn Thị Nhung ThS. Ngô Thị Thuý Hà	Phòng thí nghiệm Trọng điểm về Vật liệu và Linh kiện Điện tử, Viện Khoa học vật liệu, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam	Từ tháng 01/2024 đến tháng 12/2025	700	Mới thực hiện
28.	Xây dựng mô hình nông nghiệp tuần hoàn ứng dụng Ruồi lính đen (<i>Hermetia illucens</i>) xử lý chất thải hữu cơ trong chăn nuôi làm phân bón cho trồng trọt và bổ	TS. Lê Thị Mỹ Châu (chủ trì) TS. Nguyễn Hoàng Hào ThS. Trần Đình Dũng TS. Hồ Đình Quang ThS. Trần Phương Chi	- Trường Hóa và Khoa học sự sống, Đại học Bách khoa Hà Nội. - Trung tâm TH-TN Trường Đại học Vinh.	Từ tháng 01/2024 đến tháng 12/2025	450	Mới thực hiện

STT	Tên dự án, nhiệm vụ khoa học công nghệ	Người chủ trì và các thành viên	Đối tác trong nước và quốc tế	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện	Tóm tắt sản phẩm, ứng dụng thực tiễn
	sung protein cho thức ăn chăn nuôi	TS. Nguyễn Thị Thuý Quỳnh CN. Nguyễn Thị Tâm CN. Lê Thị Khánh Linh ThS. Nguyễn Anh Minh	- Trang trại gà nhà ông Trần Đình Dũng, xóm Phú Quý, xã Thạch Liên, huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh. - Trang trại cá nhà ông Nguyễn Văn Thăng, xóm 6, xã Nam Lĩnh, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An.			
29.	Đánh giá ổn định và phương pháp chỉnh hóa cho một số bài toán ngược trong phương trình đạo hàm riêng	PGS.TS. Nguyễn Văn Đức (chủ trì) CN. Nguyễn Thị Vân Anh PGS.TS. Phạm Quý Mười TS. Nguyễn Thị Ngọc Oanh CN. Phan Hoài Linh	Khoa Toán, Trường Sư phạm, Trường Đại học Vinh	Từ tháng 01/2024 đến tháng 12/2025	420	Mới thực hiện
30.	Phát triển bền vững chuỗi giá trị du lịch nông nghiệp khu vực Bắc Trung Bộ	TS. Nguyễn Thị Bích Thủy (chủ trì) TS. Trần Quang Bách PGS.TS. Nguyễn Thị Thu Cúc PGS.TS. Hồ Diệu Ánh GS.TS. Võ Xuân Vinh TS. Đường Thị Quỳnh Liên TS. Trần Thị Thuỷ TS. Hoàng Thị Việt ThS. Trần Tuấn Thi Nguyễn Hữu Khánh	- Sở du lịch tỉnh Nghệ An. - Sở du lịch tỉnh Thanh Hoá. - Sở du lịch tỉnh Quảng Bình.	Từ tháng 01/2024 đến tháng 12/2025	420	Mới thực hiện
III	Dự án NCKH thuộc quỹ đổi mới sáng tạo Vingroup					

STT	Tên dự án, nhiệm vụ khoa học công nghệ	Người chủ trì và các thành viên	Đối tác trong nước và quốc tế	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện	Tóm tắt sản phẩm, ứng dụng thực tiễn
1.	Nghiên cứu điều khiển ánh sáng bởi ánh sáng dựa trên hiệu ứng trong suốt cảm ứng điện từ đa tần số trong suốt	PGS.TS. Lê Văn Đoài (chủ trì) TS. Phan Văn Thuận TS. Nguyễn Văn Ái TS. Lê Thị Thủy An TS. Nguyễn Lê Mai Anh GS.TS. Đinh Xuân Khoa GS.TS. Nguyễn Huy Bằng PGS.TS. Nguyễn Văn Phú ThS. Nguyễn Thị Thu Hiền ThS. Hồ Hải Quang		Từ tháng 12/2022 đến tháng 11/2025	4.000	- 02 bài báo đã xuất bản trên tạp chí khoa học quốc tế uy tín thuộc danh mục WoS, Q1. - 02 bài báo đã xuất bản trên tạp chí khoa học quốc tế uy tín thuộc danh mục WoS, Q2. - 01 bản thảo bài báo đã gửi tạp chí khoa học quốc tế uy tín thuộc danh mục WoS, Q1 và đang chờ kết quả phản biện. - 01 bài báo đã xuất bản trên tạp chí khoa học quốc gia. - 01 bài báo đã xuất bản trên kỷ yếu hội thảo khoa học quốc gia. - Xây dựng thành công hệ thí nghiệm quan sát EIT, vận tốc nhóm. - Đào tạo 02 học viên cao học đã bảo vệ thành công luận văn. - Hỗ trợ đào tạo 02 nghiên cứu sinh.
IV	Đề tài cấp Tỉnh					
1.	Tuyển chọn, định loại và xây dựng quy trình công nghệ nhân giống và nuôi trồng một số loài nấm lớn có giá trị ở vùng miền Tây Nghệ An	TS. Nguyễn Đức Diện (chủ trì) ThS. Chu Thị Ngọc Diệp TS. Nguyễn Thanh Nhân TS. Lê Thị Thúy Hà TS. Lê Văn Diệp TS. Nguyễn Lê Ái Vĩnh TS. Lê Quang Vượng TS. Nguyễn Tân Thành TS. Hoàng Văn Trung TS. Hoàng Vĩnh Phú TS. Nguyễn Thị Thanh Mai ThS. Lê Thị Hồng Lam ThS. Nguyễn Tiến Cường CN. Nguyễn Khắc Hải	Công ty Cổ phần Đầu tư và Sản xuất ATC.	Từ tháng 9/2020 -đến tháng 9/2023	860,393	- Đã thu mẫu và định loại được 57 loài, có danh lục tên các loài nấm thu thập được. - Chủng nấm lớn có nguồn gen tốt, có khả năng sinh trưởng cao trong điều kiện ở Nghệ An (2 loài) - Quy trình nhân giống và nuôi trồng 03 chủng nấm lớn có giá trị trong điều kiện phòng thí nghiệm Trường Đại học Vinh. - Mô hình nhân giống và nuôi trồng 03 chủng nấm lớn có giá trị trong điều kiện Nghệ An (dự kiến triển khai). - 02 bài báo đăng trên tạp chí khoa học trong nước.

STT	Tên dự án, nhiệm vụ khoa học công nghệ	Người chủ trì và các thành viên	Đối tác trong nước và quốc tế	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện	Tóm tắt sản phẩm, ứng dụng thực tiễn
		CN. Hà Thị Việt Phương				
2.	Nghiên cứu đánh giá thực trạng, đề xuất phương án xử lý và giải pháp quản lý, sử dụng tài sản công tại các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Nghệ An	TS. Phạm Thị Thuý Hằng (chủ trì) TS. Đặng Thuý Anh TS. Hồ Mỹ Hạnh TS. Hồ Thị Diệu Ánh TS. Ngô Quang Hùng ThS. Nguyễn Thị Phương Thuý TS. Chu Hữu Bằng TS. Chu Tú Toàn TS. Nguyễn Trung Long TS. Phan Thị Nhật Linh ThS. Hoàng Nghĩa Hiệp ThS. Nguyễn Hồng Nhung		Từ tháng 7/2022 đến tháng 6/2024	638	- Báo cáo các chuyên đề phản ánh đầy đủ kết quả nghiên cứu của đề tài, bao gồm: + Chuyên đề 1: Tổng hợp cơ sở lý luận về quản lý, sử dụng tài sản công tại các đơn vị sự nghiệp công lập. + Chuyên đề 2: Kinh nghiệm về quản lý, sử dụng tài sản công tại một số nước trên thế giới và một số địa phương. + Chuyên đề 3: Đánh giá thực trạng quản lý, sử dụng tài sản công tại các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Nghệ An. + Chuyên đề 4: Phân tích các nhân tố ảnh hưởng đến quản lý, sử dụng tài sản công tại các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Nghệ An. + Chuyên đề 5: Bộ tiêu chuẩn định mức và phương án sử dụng tài sản công tại các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Nghệ An. + Chuyên đề 6: Đề xuất các phương án tăng cường quản lý, sử dụng tài sản công tại các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Nghệ An. + Chuyên đề 7: Đề xuất bộ giải pháp về cơ chế chính sách tăng cường quản lý, sử dụng tài sản công tại các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Nghệ An. + Chuyên đề 8: Đề xuất các giải pháp khác tăng cường quản lý, sử dụng tài sản công tại các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Nghệ An.

STT	Tên dự án, nhiệm vụ khoa học công nghệ	Người chủ trì và các thành viên	Đối tác trong nước và quốc tế	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện	Tóm tắt sản phẩm, ứng dụng thực tiễn
						- Báo cáo đánh giá thực trạng, xử lý và đánh giá chính xác, khách quan số liệu điều tra phục vụ đề tài. - Bộ tiêu chí. - Bộ tài liệu Hội thảo khoa học. - 02 bài báo đăng trên tạp chí khoa học trong nước (Tạp chí Tài chính và Tạp chí Kinh tế phát triển).
3.	Nghiên cứu xây dựng mô hình dạy học tiếng Anh dựa trên mô hình hỗn hợp (<i>Blended learning</i>) và đảo ngược (<i>Flipped learning</i>) trên địa bàn tỉnh Nghệ An	TS. Nguyễn Anh Dũng (chủ trì) TS. Vũ Chí Cường TS. Trần Xuân Sang TS. Nguyễn Công Thành TS. Phạm Thị Hương CN. Ngô Thị Cẩm Vân CN. Trần Thị Mai Thuý ThS. Nguyễn Tiến Dũng ThS. Nguyễn Hồng Hoa ThS. Trần Thanh Hiệp CN. Nguyễn Thị Trang Nhung ThS. Võ Thị Thuý Linh	- Trường tiểu học Quán Hành. - Trường tiểu học Làng Sen. - Trường tiểu học Trà Lân. - Trường THCS Quán Hành. - Trường THPT Diễn Châu 3. - Trường THPT Anh Sơn 1.	Từ tháng 7/2022 đến tháng 6/2024	1.025,726	- Báo cáo chuyên đề 1: Tổng quan về các mô hình dạy học tích cực trong trường phổ thông hiện nay - Báo cáo chuyên đề 2: Cơ sở lý luận và thực tiễn của ứng dụng mô hình hỗn hợp, mô hình đảo ngược trong giáo dục đào tạo - Báo cáo chuyên đề 3: Nghiên cứu xây dựng mô hình tổ chức dạy học môn tiếng Anh dựa trên mô hình hỗn hợp và mô hình đảo ngược - Báo cáo chuyên đề 4: Khảo sát thực trạng dạy và học ngoại ngữ ở các trường phổ thông tham gia thực hiện đề tài - Báo cáo chuyên đề 5: Bộ tiêu chí kỹ thuật của hệ thống phần mềm quản lý học tập LMS (Learning Management System) phù hợp với giáo dục đào tạo phổ thông và mô hình tổ chức dạy học mới - Báo cáo chuyên đề 6: Bộ tiêu chí kỹ thuật của học liệu số môn tiếng Anh dành cho 3 cấp học: Tiểu học, THCS, THPT - Bộ học liệu số của môn tiếng Anh lớp 3, lớp 6, và lớp 10

STT	Tên dự án, nhiệm vụ khoa học công nghệ	Người chủ trì và các thành viên	Đối tác trong nước và quốc tế	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện	Tóm tắt sản phẩm, ứng dụng thực tiễn
						- Bộ câu hỏi kiểm tra đánh giá năng lực tiếng Anh lớp 3, lớp 6, và lớp 10 - Tổ chức tập huấn hướng dẫn thực hiện mô hình cho giáo viên THPT - Hỗ trợ đào tạo 01 học viên cao học bảo vệ thành công luận văn thạc sĩ.
4.	Nghiên cứu thực trạng và đề xuất giải pháp sử dụng nguồn nhân lực trên địa bàn tỉnh Nghệ An	TS. Nguyễn Thị Hạnh Duyên (chủ trì) TS. Nguyễn Thị Thuý Quỳnh PGS.TS. Lê Ba Phong TS. Trần Quang Bách TS. Nguyễn Thị Bích Thuỷ PGS.TS. Nguyễn Bá Ngọc ThS. Chu Tú Toàn Hoàng Sỹ Tuyền		Từ tháng 10/2022 đến tháng 6/2024	610,056	- Báo cáo dự báo nhu cầu sử dụng nguồn nhân lực trên địa bàn tỉnh Nghệ An trong thời gian tới. - Báo cáo khoa học kết quả đề tài. - Bộ giải pháp đào tạo, sử dụng nguồn nhân lực trên địa bàn tỉnh Nghệ An. - 01 Bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí quốc tế trong danh mục Scopus. - 01 bài báo đăng trên tạp chí khoa học trong nước được HDGSNN tính điểm. - Hỗ trợ đào tạo 02 học viên cao học bảo vệ thành công luận văn.
5.	Ứng dụng mô hình trí tuệ nhân tạo phục vụ đánh giá, dự báo trượt lở đất trong bối cảnh biến đổi khí hậu tại một số khu vực miền núi Nghệ An	PGS.TS. Trần Thị Tuyền (chủ trì) ThS. Nguyễn Thị Thuý Hà TS. Hoàng Anh Thế TS. Vũ Văn Lương ThS. Võ Đức Quang ThS. Võ Thị Thu Hà ThS. Hoàng Thị Thuỷ TS. Phạm Thái Bình TS. Trần Thị Ân TS. Nguyễn Thị Việt Hà	- Sở NN&PTNT tỉnh Nghệ An - Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Nghệ An	Từ tháng 5/2023 đến tháng 4/2025	992,8	- Thu thập, tổng hợp các tài liệu cơ sở lý luận về ứng dụng mô hình trí tuệ nhân tạo để đánh giá, dự báo trượt lở đất từ các nguồn đáng tin cậy trên internet trong nước và quốc tế (sách, bài báo...) - Thực hiện chuyên đề 01: Cơ sở lý luận của vấn đề ứng dụng trí tuệ nhân tạo phục vụ đánh giá, dự báo trượt lở đất trong bối cảnh biến đổi khí hậu. - Thu thập thông tin, dữ liệu về các yếu tố gây trượt lở đất ở khu vực miền núi Nghệ An. - Thu thập, xử lý ảnh viễn thám để xây dựng dữ liệu về các loại thảm phủ và xác định khu vực xảy ra trượt lở đất.

STT	Tên dự án, nhiệm vụ khoa học công nghệ	Người chủ trì và các thành viên	Đối tác trong nước và quốc tế	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện	Tóm tắt sản phẩm, ứng dụng thực tiễn
						- Khảo sát thực địa và điều tra xã hội học tại các điểm trượt lở đất. - Phân tích và lựa chọn kỹ thuật/mô hình phù hợp để dự báo trượt lở đất tại khu vực miền núi tỉnh Nghệ An. - Thực hiện 05 chuyên đề.
6.	Nghiên cứu và ứng dụng bê tông geopolymer và cát biển ở Quảng Bình trong xây dựng các công trình chịu mặn ven biển	PGS.TS. Trần Ngọc Long (chủ trì) TS. Nguyễn Trọng Hà GS.TS Trình Hoàn Sơn TS. Đặng Thùy Chi TS. Nguyễn Văn Hóa ThS. Nguyễn Tiến Hồng TS. Nguyễn Trọng Kiên	- Trung tâm Kỹ thuật Đo lường Thử nghiệm tỉnh Quảng Bình - Công ty Cổ phần xây dựng điện VNECO 12	Từ tháng 8/2023 đến tháng 4/2025	660,561	- Báo cáo tổng quan nghiên cứu. - Đã tiến hành khảo, đánh giá chất lượng các công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh Quảng Bình. - Đã tiến hành lấy mẫu Cát và nước biển để thí nghiệm đánh giá hàm lượng Axis, Clo. - Đã đánh giá tính chất, đặc điểm Cát, nước các vùng ven biển tỉnh Quảng Bình. - Đã viết báo cáo đánh giá về chất lượng Cát và nước biển vùng ven Biển Quảng Bình. - Đã tiến hành hành Thí nghiệm xác định tính chất cơ lý của Bê tông Geopolymer.
7.	Đánh giá thực trạng và đề xuất giải pháp hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Nghệ An	TS. Phạm Thị Huyền Sang (chủ trì) ThS. Bùi Hạnh Phúc TS. Trần Thị Vân Trà TS. Nguyễn Thị Thanh ThS. Nguyễn Bích Phượng ThS. Nguyễn Văn Thắng Lương Thị Thành Nam Chu Hữu Bằng	- Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An - Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh Nghệ An - Văn phòng Luật sư Vinh Diện và Cộng sự - Văn phòng Luật sư Trọng Hải và Cộng sự	Từ tháng 8/2023 đến tháng 8/2025	730,119	- Hoàn thành báo cáo xác định cơ sở lý luận về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa. - Hoàn thành báo cáo phân tích hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa tại một số quốc gia trên thế giới và bài học kinh nghiệm cho tỉnh Nghệ An. - Xây dựng Bộ mẫu phiếu khảo sát, Bộ câu hỏi phỏng vấn chuyên sâu.
8.	Đánh giá thực trạng đề xuất giải pháp phòng, chống tội phạm ma túy	TS. Đinh Văn Liêm (chủ trì) TS. Nguyễn Văn Đại TS. Đặng Thị Phương Linh		Từ tháng 9/2023 đến tháng 3/2025	652,1	- Báo cáo một số vấn đề lý luận phòng, chống tội phạm ma túy

STT	Tên dự án, nhiệm vụ khoa học công nghệ	Người chủ trì và các thành viên	Đối tác trong nước và quốc tế	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện	Tóm tắt sản phẩm, ứng dụng thực tiễn
	trên địa bàn các huyện miền tây, tỉnh Nghệ An	TS. Bùi Thị Phương Quỳnh TS. Nguyễn Thị Hà TS. Ngô Thị Thu Hoài TS. Nguyễn Văn Dũng				- Báo cáo sơ lược thực trạng công tác phòng, chống tội phạm ma túy trên địa bàn các huyện miền Tây tỉnh Nghệ An. - Báo cáo kinh nghiệm phòng, chống tội phạm ma túy một số tỉnh - Thu thập phiếu khảo sát ở một số huyện - 01 bài báo phản ánh kết quả nghiên cứu đăng trên tạp chí chuyên ngành khác.
V	Đề tài cấp Trường					
1.	Phát triển chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Kinh tế chính trị theo tiếp cận CDIO	PGS.TS. Nguyễn Thị Minh Phượng (chủ trì) TS. Nguyễn Thị Hải Yên TS. Trần Thị Thanh Thủy TS. Nguyễn Thị Thúy Quỳnh TS. Nguyễn Thị Bích Liên PGS.TS. Trần Thị Hoàng Mai TS. Nguyễn Thị Thúy Vinh TS. Lê Vũ Sao Mai TS. Hồ Thị Diệu Ánh TS. Ngô Hồng Nhung		Từ tháng 6/2023 đến tháng 6/2024	73,9	- Mục tiêu của CTĐT, - Chuẩn đầu ra của CTĐT; - Khung chương trình dạy học; - Ma trận phân nhiệm chuẩn đầu ra của CTĐT cho chuẩn đầu ra các học phần; - Sơ đồ cấu trúc và trình tự dạy học.
2.	Phát triển chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Quản lý kinh tế theo tiếp cận CDIO	PGS.TS. Thái Thị Kim Oanh (chủ trì) TS. Nguyễn Thị Thuý Quỳnh PGS.TS. Trần Thị Hoàng Mai TS. Nguyễn Thị Hải Yên TS. Nguyễn Thị Bích Liên TS. Nguyễn Thị Thuý Vinh TS. Đào Quang Thắng TS. Trần Thị Thanh Tâm TS. Hồ Diệu Ánh		Từ tháng 6/2023 đến tháng 6/2024	73,9	- Mục tiêu của CTĐT, - Chuẩn đầu ra của CTĐT; - Khung chương trình dạy học; - Ma trận phân nhiệm chuẩn đầu ra của CTĐT cho chuẩn đầu ra các học phần; - Sơ đồ cấu trúc và trình tự dạy học.

STT	Tên dự án, nhiệm vụ khoa học công nghệ	Người chủ trì và các thành viên	Đối tác trong nước và quốc tế	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện	Tóm tắt sản phẩm, ứng dụng thực tiễn
		TS. Hoàng Thị Việt				
3.	Phát triển chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Quản trị kinh doanh theo tiếp cận CDIO	TS. Hồ Thị Diệu Ánh (chủ trì) TS. Trần Thị Lê Na TS. Trần Quang Bách TS. Hoàng Thị Cẩm Thương PGS.TS. Đỗ Thị Phi Hoài TS. Trần Văn Hào TS. Nguyễn Thị Thanh Hoà TS. Đặng Thành Cương PGS.TS. Nguyễn Thị Minh Phượng		Từ tháng 6/2023 đến tháng 6/2024	78,2	- Mục tiêu của CTĐT, - Chuẩn đầu ra của CTĐT; - Khung chương trình dạy học; - Ma trận phân nhiệm chuẩn đầu ra của CTĐT cho chuẩn đầu ra các học phần; - Sơ đồ cấu trúc và trình tự dạy học.
4.	Phát triển chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Kỹ thuật Xây dựng theo tiếp cận CDIO	PGS.TS. Trần Ngọc Long (chủ trì) TS. Lê Thanh Hải TS. Phan Văn Phúc TS. Nguyễn Trọng Kiên TS. Phan Đình Quốc ThS. Nguyễn Duy Khánh		Từ tháng 6/2023 đến tháng 6/2024	86,9	- Mục tiêu của CTĐT, - Chuẩn đầu ra của CTĐT; - Khung chương trình dạy học; - Ma trận phân nhiệm chuẩn đầu ra của CTĐT cho chuẩn đầu ra các học phần; - Sơ đồ cấu trúc và trình tự dạy học.
5.	Phát triển chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Giáo dục thể chất theo tiếp cận CDIO	TS. Nguyễn Mạnh Hùng (chủ trì) TS. Ngô Thị Như Thơ TS. Văn Đình Cường PGS.TS. Nguyễn Thị Bích Hiền		Từ tháng 6/2023 đến tháng 6/2024	78,2	- Mục tiêu của CTĐT, - Chuẩn đầu ra của CTĐT; - Khung chương trình dạy học; - Ma trận phân nhiệm chuẩn đầu ra của CTĐT cho chuẩn đầu ra các học phần; - Sơ đồ cấu trúc và trình tự dạy học.
6.	Phát triển chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Lý luận và Phương pháp dạy học bộ môn Tiếng Anh theo tiếp cận CDIO	PGS.TS. Trần Thị Ngọc Yến (chủ trì) TS. Nguyễn Thị Kim Anh ThS. Lê Thị Thanh Bình TS. Nguyễn Duy Bình TS. Lê Thị Tuyết Hạnh ThS. Đặng Thị Nguyên ThS. Nguyễn Thị Quỳnh Trang		Từ tháng 6/2023 đến tháng 6/2024	89,0	- Mục tiêu của CTĐT, - Chuẩn đầu ra của CTĐT; - Khung chương trình dạy học; - Ma trận phân nhiệm chuẩn đầu ra của CTĐT cho chuẩn đầu ra các học phần; - Sơ đồ cấu trúc và trình tự dạy học.

STT	Tên dự án, nhiệm vụ khoa học công nghệ	Người chủ trì và các thành viên	Đối tác trong nước và quốc tế	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện	Tóm tắt sản phẩm, ứng dụng thực tiễn
7.	Phát triển chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Lịch sử thế giới theo tiếp cận CDIO	TS. Nguyễn Văn Tuấn (chủ trì) TS. Lê Thế Cường TS. Tôn Nữ Hải Yến PGS.TS. Bùi Văn Hào TS. Hoàng Thị Hải Yến TS. Phan Thị Cẩm Vân TS. Nguyễn Thị Duyên		Từ tháng 6/2023 đến tháng 6/2024	80,4	- Mục tiêu của CTĐT, - Chuẩn đầu ra của CTĐT; - Khung chương trình dạy học; - Ma trận phân nhiệm chuẩn đầu ra của CTĐT cho chuẩn đầu ra các học phần; - Sơ đồ cấu trúc và trình tự dạy học.
8.	Phát triển chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Lịch sử Việt Nam theo tiếp cận CDIO	TS. Mai Phương Ngọc (chủ trì) PGS.TS. Trần Vũ Tài PGS.TS. Nguyễn Quang Hồng TS. Dương Thị Thanh Hải TS. Mai Thị Thanh Nga TS. Đặng Như Thường TS. Đậu Đức Anh		Từ tháng 6/2023 đến tháng 6/2024	80,4	- Mục tiêu của CTĐT, - Chuẩn đầu ra của CTĐT; - Khung chương trình dạy học; - Ma trận phân nhiệm chuẩn đầu ra của CTĐT cho chuẩn đầu ra các học phần; - Sơ đồ cấu trúc và trình tự dạy học.
9.	Phát triển chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Đại số và lý thuyết số theo tiếp cận CDIO	PGS.TS. Nguyễn Thị Hồng Loan (chủ trì) TS. Nguyễn Hữu Quang PG. TS. Phạm Hùng Quý TS. Nguyễn Thị Ngọc Diệp TS. Đào Thị Thanh Hà TS. Thiều Đình Phong PGS. TS. Nguyễn Thành Quang TS. Nguyễn Quốc Thợ	Khoa Toán Trường ĐHSP - Đại học Thái Nguyên	Từ tháng 6/2023 đến tháng 6/2024	67,4	- Mục tiêu của CTĐT, - Chuẩn đầu ra của CTĐT; - Khung chương trình dạy học; - Ma trận phân nhiệm chuẩn đầu ra của CTĐT cho chuẩn đầu ra các học phần; - Sơ đồ cấu trúc và trình tự dạy học.
10.	Phát triển chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Toán giải tích theo tiếp cận CDIO	PGS.TS. Nguyễn Văn Đức (chủ trì) PGS.TS. Đinh Huy Hoàng PGS.TS. Nguyễn Huy Chiêu TS. Vũ Thị Hồng Thanh TS. Nguyễn Thị Quỳnh Trang	Khoa Toán Trường ĐHSP Đại học Đà Nẵng	Từ tháng 6/2023 đến tháng 6/2024	67,4	- Mục tiêu của CTĐT, - Chuẩn đầu ra của CTĐT; - Khung chương trình dạy học; - Ma trận phân nhiệm chuẩn đầu ra của CTĐT cho chuẩn đầu ra các học phần; - Sơ đồ cấu trúc và trình tự dạy học.

STT	Tên dự án, nhiệm vụ khoa học công nghệ	Người chủ trì và các thành viên	Đối tác trong nước và quốc tế	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện	Tóm tắt sản phẩm, ứng dụng thực tiễn
		PGS.TS. Trần Văn Ân				
11.	Phát triển chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Lý thuyết xác suất và thống kê toán học theo tiếp cận CDIO	PGS.TS. Lê Văn Thành (chủ trì) PGS.TS. Nguyễn Thanh Diệu TS. Dương Xuân Giáp TS. Trần Anh Nghĩa GS.TS. Nguyễn Văn Quảng TS. Nguyễn Thị Thế TS. Võ Thị Hồng Vân	Khoa Toán, Trường ĐHSP Hà Nội	Từ tháng 6/2023 đến tháng 6/2024	67,4	- Mục tiêu của CTĐT, - Chuẩn đầu ra của CTĐT; - Khung chương trình dạy học; - Ma trận phân nhiệm chuẩn đầu ra của CTĐT cho chuẩn đầu ra các học phần; - Sơ đồ cấu trúc và trình tự dạy học.
12.	Phát triển chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Lý luận và phương pháp dạy học bộ môn Toán theo tiếp cận CDIO	TS. Thái Thị Hồng Lam (chủ trì) TS. Nguyễn Thị Mỹ Hằng TS. Trương Thị Dung PGS.TS. Nguyễn Chiến Thắng TS. Phạm Xuân Chung	Bộ môn LL và PPDH - Khoa Toán, Trường Đại học SP - Đại học Thái Nguyên	Từ tháng 6/2023 đến tháng 6/2024	67,4	- Mục tiêu của CTĐT, - Chuẩn đầu ra của CTĐT; - Khung chương trình dạy học; - Ma trận phân nhiệm chuẩn đầu ra của CTĐT cho chuẩn đầu ra các học phần; - Sơ đồ cấu trúc và trình tự dạy học.
13.	Phát triển chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Lý luận và phương pháp dạy học bộ môn Vật lý theo tiếp cận CDIO	PGS.TS. Nguyễn Thị Nhị (chủ trì) TS. Lê Văn Vinh TS. Nguyễn Lâm Đức TS. Bùi Đình Thuận TS. Đỗ Thanh Thùy	Sở GD&ĐT Nghệ An	Từ tháng 6/2023 đến tháng 6/2024	80,4	- Mục tiêu của CTĐT, - Chuẩn đầu ra của CTĐT; - Khung chương trình dạy học; - Ma trận phân nhiệm chuẩn đầu ra của CTĐT cho chuẩn đầu ra các học phần; - Sơ đồ cấu trúc và trình tự dạy học.
14.	Phát triển chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Quang học theo tiếp cận CDIO	PGS.TS. Chu Văn Lanh (chủ trì) TS. Lê Cảnh Trung GS.TS. Đinh Xuân Khoa PGS.TS. Lê Văn Đoàn PGS.TS. Nguyễn Văn Phú TS. Hoàng Văn Thụy PGS.TS. Trần Xuân Trường		Từ tháng 6/2023 đến tháng 6/2024	80,4	- Mục tiêu của CTĐT, - Chuẩn đầu ra của CTĐT; - Khung chương trình dạy học; - Ma trận phân nhiệm chuẩn đầu ra của CTĐT cho chuẩn đầu ra các học phần; - Sơ đồ cấu trúc và trình tự dạy học.
15.	Phát triển chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ	PGS.TS. Lê Đức Giang (chủ trì) TS. Đậu Xuân Đức		Từ tháng 6/2023 đến tháng 6/2024	67,4	- Mục tiêu của CTĐT, - Chuẩn đầu ra của CTĐT; - Khung chương trình dạy học;

STT	Tên dự án, nhiệm vụ khoa học công nghệ	Người chủ trì và các thành viên	Đối tác trong nước và quốc tế	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện	Tóm tắt sản phẩm, ứng dụng thực tiễn
	ngành Hóa hữu cơ theo tiếp cận CDIO	TS. Nguyễn Thị Bích Ngọc TS. Hoàng Văn Trung TS. Lê Thị Mỹ Châu				- Ma trận phân nhiệm chuẩn đầu ra của CTĐT cho chuẩn đầu ra các học phần; - Sơ đồ cấu trúc và trình tự dạy học.
16.	Phát triển chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Hóa vô cơ theo tiếp cận CDIO	PGS.TS. Phan Thị Hồng Tuyết (chủ trì) TS. Lê Thế Tâm PGS.TS. Nguyễn Hoa Du PGS.TS. Nguyễn Xuân Dũng TS. Đào Thị Thanh Xuân		Từ tháng 6/2023 đến tháng 6/2024	67,4	- Mục tiêu của CTĐT, - Chuẩn đầu ra của CTĐT; - Khung chương trình dạy học; - Ma trận phân nhiệm chuẩn đầu ra của CTĐT cho chuẩn đầu ra các học phần; - Sơ đồ cấu trúc và trình tự dạy học.
17.	Phát triển chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Hóa phân tích theo tiếp cận CDIO	PGS.TS. Đinh Thị Trường Giang (chủ trì) TS. Phan Thị Thùy TS. Mai Thị Thanh Huyền TS. Nguyễn Hoàng Hào TS. Nguyễn Tân Thành		Từ tháng 6/2023 đến tháng 6/2024	67,4	- Mục tiêu của CTĐT, - Chuẩn đầu ra của CTĐT; - Khung chương trình dạy học; - Ma trận phân nhiệm chuẩn đầu ra của CTĐT cho chuẩn đầu ra các học phần; - Sơ đồ cấu trúc và trình tự dạy học.
18.	Phát triển chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Lý luận và phương pháp dạy học bộ môn Hóa học theo tiếp cận CDIO	PGS.TS. Cao Cự Giác (chủ trì) TS. Nguyễn Thị Diễm Hằng PGS.TS. Nguyễn Thị Bích Hiền TS. Lê Danh Bình TS. Hoàng Thị Thuý Hương		Từ tháng 6/2023 đến tháng 6/2024	67,4	- Mục tiêu của CTĐT, - Chuẩn đầu ra của CTĐT; - Khung chương trình dạy học; - Ma trận phân nhiệm chuẩn đầu ra của CTĐT cho chuẩn đầu ra các học phần; - Sơ đồ cấu trúc và trình tự dạy học.
19.	Phát triển chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Sinh học thực nghiệm theo tiếp cận CDIO	TS. Nguyễn Thị Giang An (chủ trì) TS. Nguyễn Thị Thảo TS. Trần Đình Quang TS. Hồ Đình Quang TS. Nguyễn Lê Ái Vĩnh		Từ tháng 6/2023 đến tháng 6/2024	67,4	- Mục tiêu của CTĐT, - Chuẩn đầu ra của CTĐT; - Khung chương trình dạy học; - Ma trận phân nhiệm chuẩn đầu ra của CTĐT cho chuẩn đầu ra các học phần; - Sơ đồ cấu trúc và trình tự dạy học.
20.	Phát triển chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Thực vật học theo tiếp cận CDIO	PGS.TS. Mai Văn Chung (chủ trì) TS. Đào Thị Minh Châu TS. Lê Quang Vượng TS. Lê Thị Thúy Hà		Từ tháng 6/2023 đến tháng 6/2024	67,4	- Mục tiêu của CTĐT, - Chuẩn đầu ra của CTĐT; - Khung chương trình dạy học; - Ma trận phân nhiệm chuẩn đầu ra của CTĐT cho chuẩn đầu ra các học phần;

STT	Tên dự án, nhiệm vụ khoa học công nghệ	Người chủ trì và các thành viên	Đối tác trong nước và quốc tế	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện	Tóm tắt sản phẩm, ứng dụng thực tiễn
		PGS.TS. Lê Thị Hương				- Sơ đồ cấu trúc và trình tự dạy học.
21.	Phát triển chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Động vật học theo tiếp cận CDIO	TS. Hồ Anh Tuấn (chủ trì) TS. Nguyễn Thị Việt PGS. TS. Cao Tiến Trung TS. Ông Vĩnh An TS. Nguyễn Bá Hoàn		Từ tháng 6/2023 đến tháng 6/2024	67,4	- Mục tiêu của CTĐT, - Chuẩn đầu ra của CTĐT; - Khung chương trình dạy học; - Ma trận phân nhiệm chuẩn đầu ra của CTĐT cho chuẩn đầu ra các học phần; - Sơ đồ cấu trúc và trình tự dạy học.
22.	Phát triển chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Lý luận và phương pháp dạy học bộ môn Sinh học theo tiếp cận CDIO	TS. Trần Thị Gái (chủ trì) PGS.TS. Nguyễn Đình Nhâm TS. Nguyễn Thanh Mỹ TS. Hoàng Vĩnh Phú TS. Phạm Thị Hương		Từ tháng 6/2023 đến tháng 6/2024	67,4	- Mục tiêu của CTĐT, - Chuẩn đầu ra của CTĐT; - Khung chương trình dạy học; - Ma trận phân nhiệm chuẩn đầu ra của CTĐT cho chuẩn đầu ra các học phần; - Sơ đồ cấu trúc và trình tự dạy học.
23.	Phát triển chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Ngôn ngữ Việt Nam theo tiếp cận CDIO	TS. Nguyễn Thị Khánh Chi (chủ trì) TS. Lê Thị Sao Chi TS. Trần Thị Ly Na PGS. TS. Hoàng Trọng Canh TS. Nguyễn Thị Hoa Lê		Từ tháng 6/2023 đến tháng 6/2024	67,4	- Mục tiêu của CTĐT, - Chuẩn đầu ra của CTĐT; - Khung chương trình dạy học; - Ma trận phân nhiệm chuẩn đầu ra của CTĐT cho chuẩn đầu ra các học phần; - Sơ đồ cấu trúc và trình tự dạy học.
24.	Phát triển chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Văn học Việt Nam theo tiếp cận CDIO	TS. Biện Thị Quỳnh Nga (chủ trì) TS. Nguyễn Thị Hoài Thu PGS.TS. Biện Minh Điền Hồ Thị Vân Anh TS. Nguyễn Thị Thanh Hiếu		Từ tháng 6/2023 đến tháng 6/2024	67,4	- Mục tiêu của CTĐT, - Chuẩn đầu ra của CTĐT; - Khung chương trình dạy học; - Ma trận phân nhiệm chuẩn đầu ra của CTĐT cho chuẩn đầu ra các học phần; - Sơ đồ cấu trúc và trình tự dạy học.
25.	Phát triển chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Lý luận và phương pháp dạy học bộ môn Ngữ văn theo tiếp cận CDIO	TS. Nguyễn Thị Ngọc Hà (chủ trì) TS. Lưu Thị Trường Giang TS. Hồ Thị Vân Anh TS. Đặng Hoàng Oanh TS. Lê Thị Sao Chi		Từ tháng 6/2023 đến tháng 6/2024	67,4	- Mục tiêu của CTĐT, - Chuẩn đầu ra của CTĐT; - Khung chương trình dạy học; - Ma trận phân nhiệm chuẩn đầu ra của CTĐT cho chuẩn đầu ra các học phần; - Sơ đồ cấu trúc và trình tự dạy học.

STT	Tên dự án, nhiệm vụ khoa học công nghệ	Người chủ trì và các thành viên	Đối tác trong nước và quốc tế	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện	Tóm tắt sản phẩm, ứng dụng thực tiễn
26.	Phát triển chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Lý luận văn học theo tiếp cận CDIO	TS. Lê Thị Hồ Quang (chủ trì) TS. Nguyễn Thị Thanh Hiếu TS. Nguyễn Thị Ngọc Hà TS. Đặng Hoàng Oanh TS. Nguyễn Thị Hoài Thu		Từ tháng 6/2023 đến tháng 6/2024	67,4	- Mục tiêu của CTĐT, - Chuẩn đầu ra của CTĐT; - Khung chương trình dạy học; - Ma trận phân nhiệm chuẩn đầu ra của CTĐT cho chuẩn đầu ra các học phần; - Sơ đồ cấu trúc và trình tự dạy học.
27.	Phát triển chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Địa lý học theo tiếp cận CDIO	PGS.TS. Nguyễn Thị Trang Thanh (chủ trì) TS. Nguyễn Thị Hoài PGS.TS. Hoàng Phan Hải Yến TS. Lương Thị Thành Vinh TS. Nguyễn Thị Việt Hà PGS.TS. Trần Thị Tuyền		Từ tháng 6/2023 đến tháng 6/2024	86,9	- Mục tiêu của CTĐT, - Chuẩn đầu ra của CTĐT; - Khung chương trình dạy học; - Ma trận phân nhiệm chuẩn đầu ra của CTĐT cho chuẩn đầu ra các học phần; - Sơ đồ cấu trúc và trình tự dạy học.
28.	Phát triển chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Lý luận và phương pháp dạy học bộ môn Giáo dục chính trị theo tiếp cận CDIO	PGS.TS. Nguyễn Thái Sơn (chủ trì) TS. Bùi Thị Cần TS. Trần Cao Nguyên TS. Nguyễn Thị Mỹ Hương TS. Nguyễn Thị Hải Yến TS. Lê Thị Nam An TS. Nguyễn Văn Sang	Khoa Lý luận chính trị - Giáo dục công dân, Trường ĐHSP Hà Nội	Từ tháng 6/2023 đến tháng 6/2024	86,9	- Mục tiêu của CTĐT, - Chuẩn đầu ra của CTĐT; - Khung chương trình dạy học; - Ma trận phân nhiệm chuẩn đầu ra của CTĐT cho chuẩn đầu ra các học phần; - Sơ đồ cấu trúc và trình tự dạy học.
29.	Phát triển chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Giáo dục học (Giáo dục mầm non) theo tiếp cận CDIO	TS. Trần Thị Hoàng Yến (chủ trì) TS. Phạm Thị Hải Châu TS. Nguyễn Thị Thu Hạnh TS. Nguyễn Ngọc Hiền TS. Nguyễn Thị Quỳnh Anh		Từ tháng 6/2023 đến tháng 6/2024	86,9	- Mục tiêu của CTĐT, - Chuẩn đầu ra của CTĐT; - Khung chương trình dạy học; - Ma trận phân nhiệm chuẩn đầu ra của CTĐT cho chuẩn đầu ra các học phần; - Sơ đồ cấu trúc và trình tự dạy học.
30.	Phát triển chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Giáo dục học (Giáo dục tiểu học) theo tiếp cận CDIO	PGS.TS. Chu Thị Thủy An (chủ trì) TS. Nguyễn Tiến Dũng TS. Chu Thị Hà Thanh TS. Nguyễn Thị Châu Giang (chủ trì)		Từ tháng 6/2023 đến tháng 6/2024	86,9	- Mục tiêu của CTĐT, - Chuẩn đầu ra của CTĐT; - Khung chương trình dạy học; - Ma trận phân nhiệm chuẩn đầu ra của CTĐT cho chuẩn đầu ra các học phần; - Sơ đồ cấu trúc và trình tự dạy học.

STT	Tên dự án, nhiệm vụ khoa học công nghệ	Người chủ trì và các thành viên	Đối tác trong nước và quốc tế	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện	Tóm tắt sản phẩm, ứng dụng thực tiễn
		TS. Nguyễn Thị Phương Nhung (A) TS. Nguyễn Thị Phương Nhung (B) ThS. Phan Anh Tuấn				
31.	Phát triển chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Quản lý giáo dục theo tiếp cận CDIO	PGS. TS. Nguyễn Như An (chủ trì) TS. Nguyễn Tiến Dũng TS. Chu Thị Hà Thanh TS. Nguyễn Thị Châu Giang TS. Nguyễn Thị Phương Nhung (A) TS. Nguyễn Thị Phương Nhung (B) ThS. Phan Anh Tuấn		Từ tháng 6/2023 đến tháng 6/2024	86,9	- Mục tiêu của CTĐT, - Chuẩn đầu ra của CTĐT; - Khung chương trình dạy học; - Ma trận phân nhiệm chuẩn đầu ra của CTĐT cho chuẩn đầu ra các học phần; - Sơ đồ cấu trúc và trình tự dạy học.
32.	Phát triển chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Khoa học cây trồng theo tiếp cận CDIO	TS. Nguyễn Hữu Hiền (chủ trì) TS. Nguyễn Thị Thúy PGS.TS. Trần Thị Tuyền TS. Phan Thị Thu Hiền TS. Thái Thị Ngọc Lam TS. Hồ Thị Nhung TS. Nguyễn Thị Bích Thủy TS. Nguyễn Tài Toàn TS. Ngô Thị Mai Vi TS. Nguyễn Thị Thanh Mai TS. Nguyễn Công Thành ThS. NCS. Nguyễn Văn Hoàn ThS. NCS. Cao Thị Thu Dung		Từ tháng 6/2023 đến tháng 6/2024	86,9	- Mục tiêu của CTĐT, - Chuẩn đầu ra của CTĐT; - Khung chương trình dạy học; - Ma trận phân nhiệm chuẩn đầu ra của CTĐT cho chuẩn đầu ra các học phần; - Sơ đồ cấu trúc và trình tự dạy học.
33.	Phát triển chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ	TS. Vũ Thị Phương Lê (chủ trì) PGS. TS Đinh Trung Thành		Từ tháng 6/2023 đến tháng 6/2024	86,9	- Mục tiêu của CTĐT, - Chuẩn đầu ra của CTĐT; - Khung chương trình dạy học;

STT	Tên dự án, nhiệm vụ khoa học công nghệ	Người chủ trì và các thành viên	Đối tác trong nước và quốc tế	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện	Tóm tắt sản phẩm, ứng dụng thực tiễn
	ngành Chính trị học theo tiếp cận CDIO	TS Phan Văn Tuấn TS Nguyễn Thị Lê Vinh TS Trương Thị Phương Thảo TS Lê Thị Thanh Hiếu				- Ma trận phân nhiệm chuẩn đầu ra của CTĐT cho chuẩn đầu ra các học phần; - Sơ đồ cấu trúc và trình tự dạy học.
34.	Phát triển chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Luật theo tiếp cận CDIO	TS. Đinh Ngọc Thắng (chủ trì) TS. Đinh Văn Liêm TS. Nguyễn Văn Đại TS. Nguyễn Văn Dũng TS. Hồ Thị Nga TS. Ngô Thị Thu Hoài TS. Nguyễn Thị Thùy Dung TS. Nguyễn Thị Thanh Trâm		Từ tháng 6/2023 đến tháng 6/2024	86,9	- Mục tiêu của CTĐT, - Chuẩn đầu ra của CTĐT; - Khung chương trình dạy học; - Ma trận phân nhiệm chuẩn đầu ra của CTĐT cho chuẩn đầu ra các học phần; - Sơ đồ cấu trúc và trình tự dạy học.
35.	Phát triển chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Công nghệ thông tin theo tiếp cận CDIO	PGS.TS. Hoàng Hữu Việt (chủ trì) TS. Cao Thanh Sơn TS. Lê Văn Minh TS. Phan Anh Phong ThS. Nguyễn Quang Ninh		Từ tháng 6/2023 đến tháng 6/2024	69,5	- Mục tiêu của CTĐT, - Chuẩn đầu ra của CTĐT; - Khung chương trình dạy học; - Ma trận phân nhiệm chuẩn đầu ra của CTĐT cho chuẩn đầu ra các học phần; - Sơ đồ cấu trúc và trình tự dạy học.
36.	Xây dựng đề cương chi tiết học phần thực tập, đồ án tốt nghiệp; luận văn tốt nghiệp trình độ thạc sĩ theo tiếp cận CDIO	PGS.TS. Nguyễn Văn Phú (chủ trì) TS. Ngô Thị Mai Vi PGS.TS. Nguyễn Thanh Diệu TS. Nguyễn Thị Việt Hà TS. Nguyễn Lê Ái Vĩnh (chủ trì) PGS.TS. Nguyễn Thị Hương ThS. Nguyễn Tiến Cường		Từ tháng 6/2023 đến tháng 6/2024	30,5	- Mục tiêu của CTĐT, - Chuẩn đầu ra của CTĐT; - Khung chương trình dạy học; - Ma trận phân nhiệm chuẩn đầu ra của CTĐT cho chuẩn đầu ra các học phần; - Sơ đồ cấu trúc và trình tự dạy học.

STT	Tên dự án, nhiệm vụ khoa học công nghệ	Người chủ trì và các thành viên	Đối tác trong nước và quốc tế	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện	Tóm tắt sản phẩm, ứng dụng thực tiễn
37.	Xây dựng đề cương chi tiết và ngân hàng đề thi học phần Triết học (trình độ thạc sĩ) theo tiếp cận CDIO	TS. Nguyễn Văn Sang (chủ trì) PGS.TS. Trần Viết Quang PGS.TS. Nguyễn Thái Sơn		Từ tháng 6/2023 đến tháng 6/2024	20,1	- Mục tiêu của CTĐT, - Chuẩn đầu ra của CTĐT; - Khung chương trình dạy học; - Ma trận phân nhiệm chuẩn đầu ra của CTĐT cho chuẩn đầu ra các học phần; - Sơ đồ cấu trúc và trình tự dạy học.
38.	Phát triển chương trình dạy học học phần Tiếng Anh cho các chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ theo tiếp cận CDIO	TS. Nguyễn Thị Kim Anh (chủ trì) TS. Nguyễn Duy Bình ThS. Võ Thị Hồng Minh ThS. Trần Thị Phương Thảo ThS. Trần Thị Khánh Tùng ThS. Đặng Thị Nguyên ThS. Nguyễn Thị Quỳnh Trang		Từ tháng 6/2023 đến tháng 6/2024	17,5	- Mục tiêu của CTĐT, - Chuẩn đầu ra của CTĐT; - Khung chương trình dạy học; - Ma trận phân nhiệm chuẩn đầu ra của CTĐT cho chuẩn đầu ra các học phần; - Sơ đồ cấu trúc và trình tự dạy học.
39.	Phát triển chương trình đào tạo thạc sĩ ngành Kế toán theo tiếp cận CDIO	TS. Hồ Mỹ Hạnh (chủ trì) TS. Nguyễn Thị Bích Thủy TS. Nguyễn Thị Thanh Hòa TS. Đặng Thúy Anh TS. Đường Thị Quỳnh Liên TS. Phạm Thị Kim Yến TS. Nguyễn Thị Hạnh Duyên TS. Trịnh Thị Hằng TS. Hồ Thị Diệu Ánh TS. Trần Thị Thanh Tâm		Từ tháng 12/2023 đến tháng 11/2024	76,8	- Mục tiêu của CTĐT, - Chuẩn đầu ra của CTĐT; - Khung chương trình dạy học; - Ma trận phân nhiệm chuẩn đầu ra của CTĐT cho chuẩn đầu ra các học phần; - Sơ đồ cấu trúc và trình tự dạy học.
40.	Nghiên cứu xây dựng hệ quản lý học tập (LMS) áp dụng cho chương trình giáo dục phổ thông	TS. Trần Xuân Sang (chủ trì) ThS. Nguyễn Thị Uyên TS. Nguyễn Công Thành (chủ trì) ThS. Võ Đức Quang ThS. Lê Văn Thành ThS. Lê Quốc Anh		Từ tháng 6/2023 đến tháng 7/2024	284,950	- Bản phân tích và thiết kế các chức năng của hệ LMS. - Hệ thống quản lý học tập (LMS): đã hoàn thành các chức năng cơ bản của hệ thống quản lý học tập (LMS); đang xây dựng chức năng đánh giá năng lực học sinh theo yêu cầu cần đạt cho bậc Phổ thông.

STT	Tên dự án, nhiệm vụ khoa học công nghệ	Người chủ trì và các thành viên	Đối tác trong nước và quốc tế	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện	Tóm tắt sản phẩm, ứng dụng thực tiễn
		ThS. Phạm Xuân Thuyết Hùng TS. Nguyễn Lâm Đức Hồ Xuân Bắc Nguyễn Cảnh An Trần Phú TS. Lê Văn Điệp ThS. Lê Thị Mai ThS. Bùi Thị Lý Nguyễn Hà Trang Lê Thị Ngọc				
41.	Xây dựng khung đảm bảo chất lượng cho phát triển chương trình đào tạo giáo viên tiếp cận CDIO của Trường Đại học Vinh	PGS.TS. Hoàng Phan Hải Yến (chủ trì) TS. Nguyễn Thị Hoài PGS.TS. Nguyễn Thị Trang Thanh TS. Đậu Xuân Đức ThS. Đinh Thị Nga TS. Phạm Thị Hương TS. Dương Xuân Giáp TS. Mai Phương Ngọc PGS.TS. Nguyễn Thanh Diệu TS. Nguyễn Thị Khánh Chi CN. Nguyễn Hoàng An ThS. Nguyễn Việt Bình	Sở GD&ĐT Nghệ An	Từ tháng 6/2023 đến tháng 7/2024	187,085	- Mục tiêu, chuẩn đầu ra CTĐT. - Đối sánh CTĐT giáo viên của Trường ĐHV với khung năng lực giáo viên và khung trình độ quốc gia. - Các rubric đánh giá kỹ năng và phẩm chất nghề nghiệp giáo viên. - Bản thảo bài báo đăng tạp chí trong nước.
42.	Nghiên cứu xây dựng bộ chỉ số và giải pháp thực hiện sứ mạng và tầm nhìn Trường Đại học Vinh	TS. Lê Văn Điệp (chủ trì) TS. Nguyễn Hoàng Dũng TS. Nguyễn Anh Dũng PGS.TS. Mai Văn Chung PGS.TS. Cao Cự Giác TS. Thiệu Đình Phong TS. Đinh Phan Khôi PGS.TS. Hoàng Hữu Việt	Tổ tư vấn Ủy ban quốc gia Đổi mới Giáo dục của Chính phủ.	Từ tháng 6/2023 đến tháng 7/2024	333,768	- Báo cáo về bộ các tiêu chí về xếp hạng nhà trường hướng tới top 500 châu Á, 1000 thế giới. - Bảng phân nhiệm cho các đơn vị thực hiện tầm nhìn trở thành đại học thông minh theo bộ chỉ số.

STT	Tên dự án, nhiệm vụ khoa học công nghệ	Người chủ trì và các thành viên	Đối tác trong nước và quốc tế	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện	Tóm tắt sản phẩm, ứng dụng thực tiễn
		PGS.TS. Thái Thị Kim Oanh PGS.TS. Nguyễn Thanh Diệu TS. Vũ Chí Cường TS. Hắc Xuân Cảnh TS. Phạm Lê Cường ThS. Hoàng Việt Dũng TS. Đỗ Mai Trang ThS. Hoàng Hà Nam TS. Đậu Đức Anh ThS. Bành Thị Thảo TS. Nguyễn Thị Thanh Mai ThS. Lê Thị Mai				- Bản đề xuất bộ chỉ số cho chiến lược phát triển Nhà trường (thể chế, nguồn nhân lực và hạ tầng). - 02 bài báo khoa học đăng trên tạp chí trong nước và quốc tế.
43.	Nghiên cứu xây dựng mô hình câu lạc bộ thể dục thể thao nhằm nâng cao sức khỏe thể chất cho cán bộ và người học Trường Đại học Vinh	TS. Nguyễn Ngọc Việt (chủ trì) TS. Nguyễn Trí Lục TS. Ngô Thị Như Thơ TS. Võ Văn Đăng ThS. Trần Đức Thành ThS. Phạm Anh Vũ TS. Phạm Thị Bình TS. Thiều Đình Phong TS. Nguyễn Anh Dũng TS. Đặng Thị Thu ThS. Nguyễn Thái Dũng		Từ tháng 6/2023 đến tháng 5/2024	264,375	- Báo cáo về nhu cầu của tập luyện TDTT đối với sức khỏe. - Báo cáo về sức khỏe thể chất của cán bộ Trường Đại học Vinh. - Báo cáo về sức khỏe thể chất của người học Trường Đại học Vinh. - Báo cáo nhu cầu tập luyện TDTT của cán bộ và người học ở Trường Đại học Vinh. - Mô hình CLB TDTT cho cán bộ Trường Đại học Vinh. - Mô hình CLB TDTT cho người học Trường Đại học Vinh. - Bộ tiêu chí đánh giá sức khỏe thể chất cho cán bộ Trường Đại học Vinh. - Bộ tiêu chí đánh giá sức khỏe thể chất cho người học Trường Đại học Vinh. - 02 Bài báo đăng trên tạp chí khoa học trong nước được hội đồng GSNN tính điểm.

K. Công khai thông tin kiểm định cơ sở giáo dục và chương trình giáo dục

STT	Tên cơ sở đào tạo hoặc các chương trình đào tạo	Thời điểm đánh giá ngoài	Kết quả đánh giá/ Công nhận	Nghị quyết của Hội đồng KĐCLGD	Công nhận đạt/không đạt CLGD	Giấy chứng nhận/Công nhận	
						Ngày cấp	Giá trị đến
1.	Không có						

Nghệ An, ngày 15 tháng 6 năm 2024

HIỆU TRƯỞNG ✕



GS.TS. Nguyễn Huy Bằng